QUY TẮC BẢO HIỂM TOÀN DIỆN HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG VÀ GIAN LẬN MÁY TÍNH ĐIỆN TỬ (BBB.ECC)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3520 /QĐ-ABIC-NCPTSP-QLNV, ngày 26/9 /2024 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp)

PHẦN A: BẢO HIỂM TOÀN DIỆN HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG (GIAN LẬN) (KFA 1981)

Trên cơ sở Bên được bảo hiểm, theo tên gọi trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm, đã gửi cho chúng tôi, sau đây gọi là "Bên bảo hiểm", Giấy yêu cầu bảo hiểm được chấp nhận là cơ sở của Đơn bảo hiểm này và đã nộp hoặc cam kết nộp Phí bảo hiểm quy định tại Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm, tất cả các điều khoản của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm và Giấy yêu cầu bảo hiểm được đưa vào và là một phần không tách rời của Đơn bảo hiểm này.

Phụ thuộc vào Quy tắc bảo hiểm và các Điều khoản sửa đổi, bổ sung sau đây, Bên bảo hiểm cam kết và đồng ý bồi thường cho Bên được bảo hiểm, theo quy định tại các Điều khoản Bảo hiểm, hoặc tại các điều khoản sửa đổi bổ sung đính kèm theo các Điều khoản Bảo hiểm, số tiền vượt quá Mức miễn thường áp dụng đối với các tổn thất tài chính trực tiếp phát sinh cho Bên được bảo hiểm sau Ngày Hồi tố và được Bên được bảo hiểm phát hiện trong thời hạn bảo hiểm và luôn phụ thuộc vào các Giới hạn trách nhiệm quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm hoặc trong các Điều khoản sửa đổi, bổ sung đính kèm Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm.

Bên được bảo hiểm cần phải đọc Đơn bảo hiểm này và nếu phát hiện ra các nội dung không chính xác thì phải chuyển lại ngay cho Bên bảo hiểm để điều chỉnh các nội dung này.

Bên được bảo hiểm cần phải lưu ý Điều khoản bảo hiểm, Định nghĩa, Điều khoản loại trừ và các Điều kiện chung và các điều khoản sửa đổi bổ sung của Đơn bảo hiểm này.

Các bên phải sử dụng Số đơn bảo hiểm ghi trên dòng một của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm trong mọi thư từ liên lạc giữa các bên.

CÁC ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM

1. Lòng trung thành

Tổn thất phát sinh chỉ do và trực tiếp từ các hành vi gian lận và thiếu trung thực của Nhân viên của Bên được bảo hiểm được thực hiện với mục đích rõ ràng là khiến cho Bên được bảo hiểm phải chịu tổn thất đó hoặc để đạt được lợi ích tài chính cho bản thân họ mà không phụ thuộc vào việc các hành vi đó được thực hiện ở đâu, được thực hiện đơn lẻ hoặc cấu kết với những người khác, bao gồm tổn thất Tài sản do các hành vi đó của Nhân viên.

Không phụ thuộc vào quy định trên, các bên đồng ý rằng liên quan đến các giao dịch chứng khoán, hàng hóa, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, tiền tệ, ngoại hối và các giao dịch tương tự, các khoản vay, giao dịch có tính chất vay nợ hoặc các khoản cấp tín dụng, Đơn bảo hiểm này chỉ bảo hiểm cho các tổn thất phát sinh chỉ do và trực tiếp từ

các hành vi gian dối và thiếu trung thực của Nhân viên của Bên được bảo hiểm được thực hiện với mục đích rõ ràng là để đạt được các lợi ích tài chính không hợp pháp cho bản thân họ và thực tế đã đạt được các lợi ích tài chính không hợp pháp cho bản thân họ ngoài tiền lương, hoa hồng, các khoản tiền thưởng mang tính khích lệ và các khoản tiền thưởng tương tự khác.

2. <u>Tài sản tại địa điểm được bảo hiểm – Gian lận bên ngoài</u>

Tổn thất tài sản phát sinh trực tiếp do

(a) hành vi trộm cắp, gian lận, lừa đảo, ăn trộm, ăn cắp hoặc ăn cướp được thực hiện bởi những người trực tiếp có mặt tại địa điểm có tài sản được bảo hiểm, hoặc

(b) tài sản biến mất bí ẩn không thể giải thích được, hoặc

(c) tài sản bị hư hỏng, phá hủy hoặc thất lạc trong bất kỳ trường hợp nào hoặc do bất kỳ ai gây ra

khi Tài sản đang được để tại địa điểm hoạt động của Bên được bảo hiểm hoặc trên thực tế được để tại một nơi ký gửi an toàn đã được cấp phép tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hoặc trên thực tế được để tại địa điểm của ngân hàng đại lý của Bên được bảo hiểm hoặc được để tại địa điểm của đại lý chuyển nhượng hoặc đăng ký để thực hiện các giao dịch trao đổi, chuyển đổi, đăng ký hoặc chuyển nhượng trong hoạt động kinh doanh thường ngày.

Tổn thất tài sản thuộc sở hữu của bất kỳ khách hàng nào của Bên được bảo hiểm hoặc đại diện của khách hàng đó do bất kỳ rủi ro nào quy định ở đoạn trên tại địa điểm của Bên được bảo hiểm để thực hiện các giao dịch ngân hàng với Bên được bảo hiểm, cho dù Bên được bảo hiểm có chịu trách nhiệm về mặt pháp lý đối với tổn thất nói trên hay không, tùy thuộc vào Điều kiện chung 1, và trong mọi trường hợp ngoại trừ bất kỳ tổn thất nào do khách hàng hoặc đại diện của khách hàng gây ra.

3. <u>Tài sản đang trên đường vận chuyển – Gian lận bên ngoài</u>

Tổn thất Tài sản do bất kỳ nguyên nhân nào khi Tài sản đang trên đường vận chuyển tại bất kỳ nơi nào dưới sự quản lý của Nhân viên của Bên được bảo hiểm hoặc người được chỉ định là đại diện của Bên được bảo hiểm hoặc khi Tài sản đang được một Công ty cung cấp dịch vụ vận chuyển bằng xe an ninh hoặc xe bọc thép chuyên dụng quản lý để tiến hành vận chuyển cho Bên được bảo hiểm, quá trình vận chuyển bắt đầu ngay khi người vận chuyển nhận được Tài sản và kết thúc ngay khi giao Tài sản cho người nhận được chỉ định hoặc đại lý của người nhận được chỉ định.

4. <u>Giả mạo hoặc sửa chữa</u>

Tổn thất phát sinh trực tiếp do

(a) hành vi Giả mạo chữ ký hoặc Thay đổi nhằm mục đích gian lận các tờ séc, vận đơn, kỳ phiếu, chấp phiếu, hối phiếu, giấy chứng nhận tiền gửi, thư tín dụng, biên lai rút tiền sử dụng khi rút tiền, lệnh chuyển tiền, lệnh chuyển tiền từ công khố; hoặc

(b) đã chuyển, thanh toán hoặc giao tiền hoặc tài sản hoặc cấp tín dụng hoặc chuyển giao bất kỳ tài sản nào có giá trị dựa trên các hướng dẫn chuyển tiền hoặc tài sản qua điện báo, các chỉ dẫn điện báo bằng cáp hoặc bằng đánh chữ gửi cho Bên được bảo hiểm cho phép hoặc xác nhận việc chuyển, thanh toán, giao hoặc nhận tiền hoặc tài sản nói trên nếu các hướng dẫn đó được cho là gửi bởi khách hàng của Bên được bảo hiểm hoặc một tổ chức ngân hàng, tuy nhiên các hướng dẫn đó đã không được gửi bởi khách hàng hoặc tổ chức ngân hàng đó (các hướng dẫn đó sẽ được coi là có chữ ký giả mạo) hoặc đã bị thay đổi nhưng khách hàng hoặc tổ chức ngân hàng đó lại không biết và không cho phép điều này.

(c) Bên được bảo hiểm thanh toán các kỳ phiếu đã bị giả mạo chữ ký hoặc thay đổi nhằm mục đích gian lận hoặc các kỳ phiếu có các chữ ký hậu đã bị làm giả.

Các chứng từ trên phải là chứng từ gốc mà Nhân viên, làm việc dựa trên các chứng từ đó, phải thông thạo các chứng từ này. Các chữ ký từ fax được sao chép bằng máy sẽ có giá trị tương đương với chữ ký bằng tay.

5. <u>Chứng khoán và các công cụ tài chính</u>

Tổn thất phát sinh trực tiếp do trong hoạt động kinh doanh thường ngày và trên nguyên tắc trung thực, Bên được bảo hiểm đã làm việc dựa vào

(a) chứng chỉ cổ phiếu, cổ phiếu vô danh, chứng chỉ cổ phần, chứng quyền hoặc quyền mua cổ phiếu, giấy phân phối cổ phiếu, trái phiếu, trái khoán hoặc phiếu trả lãi do các tập đoàn hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn cấp; hoặc

(b) trái phiếu có hình thức tương tự như trái phiếu doanh nghiệp do các công ty hợp danh phát hành, được đảm bảo bằng tài sản thế chấp, chứng thư ủy thác hoặc thỏa thuận tín thác thế chấp; hoặc

(c) cổ phiếu, giấy chứng nhận nợ, trái phiếu, phiếu trả lãi của Chính phủ Việt Nam và được Chính phủ Việt Nam bảo lãnh phát hành và của chính quyền địa phương tại Việt Nam hoặc chứng quyền được phát hành bởi chính quyền của bất kỳ quốc gia nào hoặc bất kỳ cơ quan, tiểu bang, tỉnh, hạt, thành phố, thị trấn hoặc thành phố tự trị của quốc gia đó phát hành; hoặc

(d) Kỳ phiếu ngoại trừ i) kỳ phiếu được phát hành hoặc được cho là đã được phát hành để sử dụng như tiền tệ, ii) kỳ phiếu được đảm bảo hoặc được cho là sẽ được đảm bảo trực tiếp hoặc gián tiếp bởi các tài khoản đã chuyển nhượng hoặc tài khoản được coi là tài khoản đã chuyển nhượng và iii) kỳ phiếu được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 4c).

(e) chứng thư ủy thác, hợp đồng thế chấp đảm bảo bằng bất động sản hoặc lợi ích đối với bất động sản và hợp đồng chuyển nhượng các tài sản thế chấp này.

(f) Chứng chỉ tiền gửi hoặc Thư tín dụng, trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 4a) và Vận đơn, phụ thuộc vào các Định nghĩa chung.

được chứng minh là đã bị:

(i) làm giả, hoặc

(ii) giả mạo chữ ký của người ký phát, người phát hành, người ký hậu, người chuyển nhượng, người đi thuê, đại lý chuyển nhượng hoặc đại lý đăng ký, người nhận trả, người bảo đảm hoặc người bảo lãnh, hoặc

(iii) thay đổi nhằm mục đích gian lận, hoặc

(iv) bị mất hoặc bị đánh cắp.

Việc Bên được bảo hiểm hoặc ngân hàng đại lý của Bên được bảo hiểm đang lưu giữ bản gốc hoặc tài liệu được cho là chứng từ gốc được liệt kê tại mục a) đến f) ở trên chính là một điều kiện dẫn tới việc Bên được bảo hiểm đã làm việc dựa trên các chứng từ trên.

Các chứng từ trên phải là chứng từ gốc mà Nhân viên, làm việc dựa trên các chứng từ đó, phải thông thạo các chứng từ này. Các chữ ký từ fax được sao chép bằng máy sẽ có giá trị tương đương với chữ ký bằng tay.

6. <u>Tiền giả</u>

Tổn thất do Bên được bảo hiểm nhận được tiền giấy hoặc tiền xu bị làm giả hoặc thay đổi được phát hành bởi hoặc được cho là đã được phát hành bởi:

(a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Trung ương Anh, Canada, Hợp chủng quốc Hoa kỳ và bất kỳ quốc gia Tây Âu nào hoặc Hồng Kông, Úc, Nhật Bản, Singapore; hoặc

(b) Bất kỳ quốc gia nào là nơi đặt văn phòng bị tổn thất của Bên được bảo hiểm.

7. <u>Văn phòng và đồ đạc trong văn phòng</u>

Tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra cho

(a) đồ đạc, thiết bị cố định, thiết bị (ngoại trừ máy tính, hệ thống máy tính, mạng máy tính và các thiết bị ngoại vi, các chương trình máy tính và các thiết bị liên quan đến máy tính khác), văn phòng phẩm, vật tư hoặc két sắt và kho tiền tại bất kỳ văn phòng nào của Bên được bảo hiểm gây ra bởi hành vi trộm cắp, ăn trộm, ăn cắp, ăn cướp, lừa đảo, hoặc bất kỳ mưu toan nào nhằm thực hiện các hành động trên, hoặc hành vi phá hoại hoặc cố ý phá hoại.

(b) bất kỳ văn phòng nào của Bên được bảo hiểm gây ra bởi hành vi trộm cắp, ăn trộm, ăn cắp hoặc ăn cướp hoặc lừa đảo, hoặc bất kỳ mưu toan nào nhằm thực hiện các hành động trên, hoặc hành vi phá hoại hoặc cố ý phá hoại.

với điều kiện là

(i) Bên được bảo hiểm là chủ sở hữu của các đồ đạc, thiết bị cố định, thiết bị, văn phòng phẩm, vật tư hoặc két sắt và kho tiền hoặc văn phòng nói trên hoặc chịu trách nhiệm về tổn thất hoặc thiệt hại đó; và

(ii) tổn thất hoặc thiệt hại đó không do hỏa hoạn gây ra.

8. Chi phí pháp lý

Bên bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm mọi chi phí pháp lý, phí và chi phí phát sinh cho Bên được bảo hiểm và Bên được bảo hiểm đã chi trả khi biện hộ cho bất kỳ yêu cầu, khiếu nại, vụ kiện hoặc tố tụng pháp lý nào mà Bên được bảo hiểm xác định rằng hành vi hoặc các hành vi đã thực hiện sẽ cho phép Bên được bảo hiểm được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này nếu tổn thất phát sinh từ các hành vi đó. Số tiền bồi thường sẽ là một phần của và không nằm ngoài các Giới hạn trách nhiệm quy định tại Mục 6 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm của Đơn bảo hiểm.

Tuy nhiên, các bên hiểu rằng nếu tổn thất, khiếu nại hoặc thiệt hại đó không vượt quá Mức miễn thường áp dụng theo Mục 7 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm thì Bên bảo hiểm sẽ không phải chịu trách nhiệm về các chi phí pháp lý, phí và chi phí đó. Tuy nhiên, nếu tổn thất, khiếu nại hoặc thiệt hại đó vượt quá Mức miễn thường, hoặc nếu trách nhiệm hoặc trách nhiệm theo cáo buộc của Bên được bảo hiểm lớn hơn số tiền có thể được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này, thì Bên bảo hiểm sẽ chịu trách nhiệm thanh toán phần chi phí pháp lý, phí và chi phí tương ứng với tỷ lệ giữa giá trị tổn thất, khiếu nại hoặc thiệt hại có thể được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này so với tổng số tiền đó cộng với số tiền không được bồi thường bao gồm Mức miễn thường.

Các bên cũng hiểu rằng Bên bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Bên được bảo hiểm các lệ phí, phí và chi phí khác (cho dù các khoản lệ phí, phí và chi phí khác đó có được sử dụng để thanh toán cho các dịch vụ pháp lý, kế toán hoặc dịch vụ khác hay không) phát sinh cho Bên được bảo hiểm để xác định giá trị tổn thất được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này.

Tại mọi thời điểm, Bên bảo hiểm có quyền tiến hành và tiếp tục tiến hành biện hộ cho các yêu cầu, khiếu nại, vụ kiện hoặc tố tụng pháp lý chống lại Bên được bảo hiểm dưới danh nghĩa của Bên được bảo hiểm, tuy nhiên, các bên hiểu rằng Bên được bảo hiểm không cần thiết phải biện hộ cho bất kỳ vụ kiện nào trừ khi một Luật sư (do Bên được bảo hiểm và Bên bảo hiểm thống nhất chỉ định) tư vấn nên biện hộ cho vụ kiện đó.

CÁC ĐỊNH NGHĨA CHUNG

1. "Chấp phiếu" nghĩa là hối phiếu được thể hiện bằng việc người bị ký phát đồng ý với yêu cầu của người ký phát hối phiếu.
2. "Bên được bảo hiểm" nghĩa là bên được bảo hiểm được nêu trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm và các công ty con trong lĩnh vực ngân hàng mà Bên được bảo hiểm có quyền kiểm soát và được nêu tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm.
3. "Hối phiếu" là lệnh trả tiền vô điều kiện dưới dạng văn bản do một người ký phát cho một người khác, có chữ ký của người ký phát, trong đó yêu cầu người bị ký phát phải trả một số tiền nhất định cho một người cụ thể hoặc theo lệnh của một người cụ thể hoặc trả cho người cầm hối phiếu ngay khi có yêu cầu hoặc vào một ngày cụ thể nhất định hoặc vào một ngày có thể xác định trong tương lai.
4. "Vận đơn" là chứng từ sở hữu do người vận chuyển cấp theo lệnh của người gửi hàng và

có thể chuyển nhượng được cho một người khác bằng cách ký hậu lên vận đơn và giao vận đơn cho người khác đó.

5. "Chứng chỉ tiền gửi" là văn bản xác nhận của ngân hàng về một khoản tiền gửi với cam kết trả cho người gửi tiền, theo lệnh của người gửi tiền, hoặc cho một người khác hoặc theo lệnh của người khác khoản tiền gửi nói trên cùng với lãi suất vào một ngày xác định.

6. "Séc" nghĩa là hối phiếu được ký phát cho ngân hàng, hướng dẫn ngân hàng trả số tiền quy định ngay khi có yêu cầu.

7. "Bị làm giả" nghĩa là làm giả theo một chứng từ gốc nhằm mục đích lừa đảo Bên được bảo hiểm dựa vào chất lượng của chứng từ bị làm giả để Bên được bảo hiểm tin rằng chứng từ bị làm giả là chứng từ gốc. Các chứng từ ảo chỉ chứa các thông tin sai lệch nhằm mục đích gian lận đã được ký tên hoặc ký hậu bằng chữ ký thật không phải là chứng từ bị làm giả.

8. "Chi phiếu" là hối phiếu có thể thanh toán theo yêu cầu do ngân hàng hoặc đại diện cho ngân hàng ký phát cho dù được thanh toán tại trụ sở hoặc văn phòng khác của Bên được bảo hiểm.

9. "Nhân viên" nghĩa là:

   (i) một hoặc nhiều cán bộ quản lý, thư ký, người làm công và nhân viên khác của Bên được bảo hiểm trong thời gian làm việc cho Bên được bảo hiểm;

   (ii) một hoặc nhiều người được nhà thầu lao động cung cấp để thực hiện các nghĩa vụ của nhân viên cho Bên được bảo hiểm dưới sự giám sát của Bên được bảo hiểm;

   (iii) một hoặc nhiều cán bộ quản lý hoặc nhân viên đã nghỉ hưu của Bên được bảo hiểm được thuê làm chuyên gia tư vấn, ngoại trừ các chuyên gia tư vấn tham gia vào hoạt động xử lý dữ liệu của Bên được bảo hiểm, trong khi vẫn làm việc với tư cách là các chuyên gia tư vấn đó; và

   (iv) một hoặc nhiều người được Bên được bảo hiểm thuê làm nhân viên tư vấn, ngoại trừ các nhân viên tư vấn tham gia vào các hoạt động xử lý dữ liệu của Bên được bảo hiểm, trong khi vẫn làm việc với tư cách là các chuyên gia tư vấn đó; và

   (v) sinh viên theo học hoặc thực tập tại bất kỳ địa điểm nào của Bên được bảo hiểm.

10. "Giả mạo chữ ký" hoặc "Chữ ký Giả mạo" hoặc "Bị giả mạo về Chữ ký" có nghĩa là việc ký tên của người khác nhằm mục đích lừa đảo; hành vi này không bao gồm việc ký tên của riêng mình, cho dù có hoặc không được ủy quyền, dưới bất kỳ danh nghĩa nào, vì bất kỳ mục đích nào.

11. "Thư tín dụng" nghĩa là cam kết bằng văn bản của một ngân hàng được lập theo yêu cầu của khách hàng theo đó ngân hàng phát hành thư tín dụng sẽ thanh toán các chi phiếu hoặc các yêu cầu thanh toán khác phù hợp với các điều kiện quy định trong Thư tín dụng.

12. "Thanh toán" Kỳ phiếu nghĩa là việc Bên được bảo hiểm thanh toán xong Kỳ phiếu đó và không bao gồm việc mua, chiết khấu, bán, cho vay hoặc trả trước Kỳ phiếu đó.

13. "Kỳ phiếu" là cam kết trả tiền vô điều kiện dưới dạng văn bản do một người ký phát cho một người khác, có chữ ký của người ký phát, trong đó cam kết thanh toán một số tiền nhất định cho một người cụ thể hoặc theo lệnh của một người cụ thể hoặc thanh toán cho người cầm kỳ phiếu ngay khi có yêu cầu hoặc vào một ngày cụ thể nhất định hoặc vào một ngày có thể xác định trong tương lai.

14. "Tài sản được bảo hiểm" nghĩa là tiền mặt (cụ thể tiền, tiền xu và giấy bạc), vàng, các kim loại quý dưới bất kỳ hình dạng nào và các sản phẩm từ vàng và các kim loại quý, ngọc (bao gồm ngọc chưa chế tác), đá quý và đá bán quý, chứng chỉ cổ phiếu, trái phiếu, phiếu trả lãi và tất cả các loại chứng khoán khác, vận đơn, biên nhận lưu kho, séc, chấp phiếu, hối phiếu, chi phiếu, chứng chỉ tiền gửi, thư tín dụng, kỳ phiếu, lệnh chuyển tiền, lệnh chuyển tiền từ công khố, tem, hợp đồng bảo hiểm, giấy chứng nhận quyền sở hữu và tất cả các chứng từ có thể chuyển nhượng và không thể chuyển nhượng khác hoặc hợp đồng đại diện cho tiền và các tài sản khác (bất động sản hoặc tài sản cá nhân) hoặc lợi ích đối với các tài sản này và các giấy tờ có giá khác, bao gồm sổ sách kế toán và các hồ sơ khác (nhưng không bao gồm Hồ sơ được ghi bằng phương tiện điện tử) được Bên được bảo hiểm sử dụng trong quá trình tiến hành hoạt động kinh doanh, trong đó Bên được bảo hiểm có lợi ích đối với các tài sản này hoặc các tài sản này được Bên được bảo hiểm nắm giữ cho bất kỳ mục đích nào hoặc dưới bất kỳ danh nghĩa nào và không phụ thuộc vào việc các tài sản này được nắm giữ miễn phí hoặc phải trả phí và Bên được bảo hiểm có chịu trách nhiệm về mặt pháp lý đối với các tài sản này hay không.

15. "Biên lai rút tiền sử dụng khi rút tiền" nghĩa là chứng từ được hoàn thành theo mẫu do Bên được bảo hiểm cung cấp cho người gửi tiền trong đó xác nhận đã nhận được tiền từ một tài khoản tiết kiệm được người gửi tiền duy trì tại Bên được bảo hiểm.

Trường hợp các điều khoản trên (từ 1 đến 15) xuất hiện trong Đơn bảo hiểm này thì cụm từ "như được định nghĩa" sẽ được coi là được đưa vào phần văn bản ngay sau mỗi điều khoản nói trên.

CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ

Đơn bảo hiểm này không bảo hiểm cho:

1. bất kỳ tổn thất nào không được phát hiện trong thời hạn hiệu lực của Đơn bảo hiểm này và bất kỳ tổn thất nào phát sinh trước Ngày Hồi tố quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm.

2. bất kỳ tổn thất nào phát sinh toàn bộ hoặc một phần từ bất kỳ hành vi hoặc sai sót nào của bất kỳ Giám đốc nào của Bên được bảo hiểm trừ khi Giám đốc đó thực hiện các hoạt động trong phạm vi nghĩa vụ thông thường của một Nhân viên của Bên được bảo hiểm.

3. bất kỳ tổn thất nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ bất kỳ một hoặc nhiều hành vi không trung thực hoặc gian lận của bất kỳ Nhân viên nào của Bên được bảo hiểm trừ khi tổn thất đó được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.

4. bất kỳ tổn thất nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc chưa thanh toán toàn bộ hoặc

một phần hoặc mất khả năng thanh toán

a. các khoản vay hoặc giao dịch có tính chất tương tự như một khoản vay hoặc cấp tín dụng được thực hiện bởi hoặc nhận được từ Bên được bảo hiểm, hoặc

b. giấy xác nhận nợ, báo cáo, thỏa thuận hoặc giấy nhận nợ được chuyển nhượng hoặc bán cho, hoặc chiết khấu hoặc mua lại bởi Bên được bảo hiểm bao gồm chiết khấu mua hàng hoặc mua các tài khoản hoặc hóa đơn giả hoặc thật

cho dù được mua trên nguyên tắc trung thực hoặc thông qua các hành vi lừa đảo, gian lận, giả dối trừ khi tổn thất đó được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1, số 4 hoặc số 5, trong trường hợp này giá trị tổn thất sẽ được xác định dựa trên số tiền đã thanh toán, trả trước hoặc số tiền đã rút trừ đi toàn bộ số tiền nhận được từ bất kỳ nguồn nào, bao gồm số tiền gốc, lãi, hoa hồng và các khoản tương tự.

5. tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ các giao dịch thanh toán bằng hoặc rút tiền từ tài khoản của bất kỳ người gửi tiền nào theo các khoản mục tiền gửi và cuối cùng các khoản mục tiền gửi này không được thanh toán vì bất kỳ lý do nào, bao gồm nhưng không giới hạn tính tổng quát của quy định trên, hành vi viết séc khống và gian lận bằng cách lợi dụng các lỗ hổng về thông tin giao dịch giữa nhiều ngân hàng, cho dù các giao dịch thanh toán hoặc rút tiền đó được thực hiện theo nguyên tắc trung thực hoặc thông qua các hành vi giả mạo chữ ký, lừa đảo, gian lận, giả dối hoặc bằng bất kỳ cách thức nào khác, trừ khi tổn thất đó được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.

6. tổn thất phát sinh từ các giao dịch thanh toán bằng hoặc rút tiền từ tài khoản của bất kỳ người gửi tiền nào do tiền đã được Bên được bảo hiểm ghi vào bên có của tài khoản đó một cách sai sót, trừ khi tổn thất đó được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.

7. tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra cho bất kỳ tài sản nào (bao gồm Tài sản được bảo hiểm) được để trong két an toàn mà khách hàng nhận được từ Bên được bảo hiểm hoặc được Bên được bảo hiểm nắm giữ để bảo quản an toàn cho khách hàng, trừ khi tổn thất đó được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.

8. tổn thất do đưa Tài sản ra khỏi Địa điểm của Bên được bảo hiểm do Tài sản có nguy cơ

   (a) gây thương tích cho một Giám đốc hoặc Nhân viên của Bên được bảo hiểm hoặc bất kỳ người nào khác, ngoại trừ tổn thất tài sản đang trên đường vận chuyển dưới sự quản lý của bất kỳ Nhân viên nào, với điều kiện là khi bắt đầu tiến hành vận chuyển Tài sản, Bên được bảo hiểm chưa biết về nguy cơ đó, hoặc

   (b) gây thiệt hại cho địa điểm của Bên được bảo hiểm hoặc bất kỳ tài sản nào (bao gồm Tài sản được bảo hiểm) của Bên được bảo hiểm hoặc bất kỳ người nào khác.

9. tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp do hành vi giả mạo chữ ký hoặc thay đổi chứng từ nhằm mục đích gian lận trừ khi tổn thất đó được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1, 4, 5 hoặc 6.

10. tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp do hành vi giả mạo chữ ký hoặc thay đổi nhằm mục đích gian lận các tờ séc du lịch, thư tín dụng du lịch, các khoản phải thu hoặc hợp

đồng chuyển nhượng các chứng từ trên, biên nhận lưu kho hoặc biên nhận ủy thác, hoặc biên nhận có mục đích tương tự, trừ khi tổn thất đó được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.

11. mất các tờ séc du lịch chưa bán dưới sự quản lý của Bên được bảo hiểm khi Bên được bảo hiểm có quyền bán trừ khi Bên được bảo hiểm chịu trách nhiệm về mặt pháp lý đối với tổn thất đó và sau đó các tờ séc đó được tổ chức phát hành séc thanh toán hoặc nhận thanh toán.
12. mất Tài sản khi tài sản đang được một công ty dịch vụ bưu chính của chính phủ quản lý trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.
13. mất Tài sản khi tài sản đang được một công ty vận tải cung cấp dịch vụ để lấy tiền công (ngoại trừ Công ty cung cấp dịch vụ vận chuyển bằng xe an ninh hoặc xe bọc thép chuyên dụng) trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.
14. tổn thất phát sinh do thủ quỹ thu thiếu tiền mặt do có sai sót, không phụ thuộc vào số tiền thu thiếu; và số tiền mặt thu thiếu không vượt quá mức thu thiếu tiền mặt thông thường tại văn phòng nơi xảy ra sự cố thu thiếu sẽ được coi là do sai sót gây ra.
15. tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc sử dụng thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ chi tiêu, thẻ truy cập, thẻ tiện ích, thẻ căn cước, hoặc các loại thẻ khác:
    (a) trong khi đang xin cấp tín dụng, hoặc
    (b) trong khi đang truy cập vào các thiết bị cơ khí tự động giải ngân Tiền, chấp nhận tiền gửi, đổi các chứng từ thành tiền mặt như séc, Chi phiếu hoặc các chứng từ tương tự khác, hoặc cấp các khoản vay bằng thẻ tín dụng cho Bên được bảo hiểm, hoặc
    (c) trong khi đang truy cập vào các thiết bị chấp nhận thanh toán thẻ hoặc các thiết bị điện tử tương tự của hệ thống chuyển tiền điện tử,

    cho dù các thẻ đó được cấp, hoặc được cho là đã được cấp bởi Bên được bảo hiểm hoặc bất kỳ tổ chức nào ngoài Bên được bảo hiểm, trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.
16. tổn thất liên quan đến các thiết bị cơ khí tự động giải ngân Tiền, chấp nhận tiền gửi, đổi các chứng từ thành tiền mặt như séc, chi phiếu hoặc các chứng từ tương tự khác, hoặc cấp các khoản vay bằng thẻ tín dụng cho Bên được bảo hiểm, trừ khi các thiết bị cơ khí tự động đó được đặt tại văn phòng của Bên được bảo hiểm có Nhân viên thường trực và Nhân viên này có nhiệm vụ tương đương với nhân viên thu ngân tại ngân hàng, cho dù khách hàng có thể truy cập các thiết bị này từ bên ngoài văn phòng của Bên được bảo hiểm, tuy nhiên trong mọi trường hợp Bên bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm đối với tổn thất (bao gồm tổn thất Tài sản)
    (a) do thiệt hại xảy ra đối với các thiết bị cơ khí tự động đó do hành vi phá hoại hoặc cố ý phá hoại từ bên ngoài văn phòng, hoặc

(b) do các thiết bị cơ khí tự động đó không vận hành đúng chức năng của chúng, hoặc

(c) do thất lạc hoặc Tài sản biến mất một cách bí ẩn không giải thích được trong khi Tài sản đang được đặt trong các thiết bị cơ khí tự động đó,

trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.

17. tổn thất do Bên được bảo hiểm đã làm việc dựa trên bất kỳ chứng khoán hoặc chứng từ nào (i) do hoặc liên quan đến các giao dịch mua lại, sáp nhập hoặc hợp nhất với Bên được bảo hiểm hoặc (ii) do hoặc liên quan đến các giao dịch mua hoặc bán tài sản hoặc cổ phiếu của Bên được bảo hiểm dẫn đến thay đổi về quyền sở hữu hoặc kiểm soát về tài chính trong công ty khác.

18. bất kỳ khoản tiền bồi thường nào và mọi khoản tiền bồi thường (cho dù là tiền bồi thường thiệt hại nhằm mục đích trừng phạt, răn đe, hoặc nhằm mục đích khác) mà Bên được bảo hiểm phải chịu trách nhiệm về mặt pháp lý, ngoại trừ các khoản tiền bồi thường thể hiện việc thanh toán cho các tổn thất tài chính trực tiếp được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này.

19. mất hoặc bị tước đoạt lợi nhuận tiềm năng, bao gồm nhưng không giới hạn lãi và cổ tức do một tổn thất được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này gây ra.

20. lệ phí, phí và các chi phí khác phát sinh cho Bên được bảo hiểm trong quá trình xác minh xem liệu tổn thất có xảy ra hay không hoặc tính toán giá trị tổn thất được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này.

21. tổn thất gián tiếp hoặc do hậu quả.

22. tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra cho bất kỳ tài sản nào (bao gồm Tài sản được bảo hiểm) do hao mòn tự nhiên và xuống cấp dần, sâu bướm hoặc sâu bọ.

23. tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra cho bất kỳ tài sản nào (ngoài các Tài sản được định nghĩa trong Định nghĩa chung 14) phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ bão, bão gió, lốc xoáy, phun trào núi lửa, động đất, cháy do lửa ngầm dưới đất hoặc các biến động tự nhiên khác và tổn thất hoặc thiệt hại xảy ra đồng thời hoặc xảy ra sau khi bị cháy hoặc cướp bóc.

24. tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp do hoặc liên quan đến chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù nước ngoài, hành động thù địch hoặc các hoạt động chiến tranh (cho dù tuyên chiến hay không), nội chiến, nổi loạn, cách mạng, bạo động, dân biến là một phần của hoặc phát triển thành một cuộc nổi dậy của quần chúng, đảo chính hoặc binh biến, thiết quân luật hoặc hành động của bất kỳ cơ quan nào được thành lập một cách hợp pháp. Trong bất kỳ Khiếu nại nào, và trong bất kỳ vụ kiện hoặc tố tụng khác nào để giải quyết một yêu cầu bồi thường cho tổn thất hoặc thiệt hại theo Đơn bảo hiểm này, Bên được bảo hiểm có trách nhiệm chứng minh rằng tổn thất hoặc thiệt hại đó không được quy định trong Điều khoản loại trừ này.

25. (a) tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại xảy ra cho bất kỳ tài sản nào (bao gồm Tài sản được bảo hiểm) hoặc các tổn thất hoặc chi phí phát sinh từ tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại đó hoặc bất kỳ tổn thất do hậu quả nào, hoặc

(b) bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi, hoặc góp phần gây ra bởi hoặc phát sinh từ

(i) bức xạ i-ôn hoá hoặc ô nhiễm phóng xạ từ các nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân từ hoạt động đốt nhiên liệu hạt nhân, hoặc

(ii) tính chất phóng xạ, độc hại, dễ nổ hoặc các tính chất nguy hiểm khác của bất kỳ tổ hợp hạt nhân nổ hay một bộ phận của tổ hợp hạt nhân đó.

26. tổn thất do nhập, thay đổi hoặc phá hủy dữ liệu điện tử trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.

27. tổn thất phát sinh từ các hướng dẫn gửi cho Bên được bảo hiểm và Bên được bảo hiểm nhận các hướng dẫn này bằng thiết bị in từ xa là một phần của hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1.

28. tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ hoạt động giao dịch, bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch mua bán, trao đổi chứng khoán, hàng hoá, tiền tệ, ngoại hối, vốn nước ngoài, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn và các giao dịch tương tự, cho dù được thực hiện thông qua một hành vi không trung thực hoặc gian lận hoặc các hành vi khác, cho dù Bên được bảo hiểm có biết về các giao dịch này hay không, cho dù được thực hiện dưới danh nghĩa của Bên được bảo hiểm hay không hoặc có được thể hiện bởi một khoản nợ hoặc số dư được ghi nhận là phải trả cho Bên được bảo hiểm trên tài khoản thật hoặc ảo của khách hàng, và không phụ thuộc vào hành vi hoặc sai sót của bất kỳ Nhân viên nào liên quan đến bất kỳ tài khoản nào liên quan đến giao dịch, khoản nợ hoặc số dư đó, trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1, 4 hoặc 5.

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Quyền lợi Bảo hiểm Độc quyền

Các bên đồng ý rằng phạm vi bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này được cấp vì lợi ích riêng của Bên được bảo hiểm có tên trong Mục 1 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm và rằng trong mọi trường hợp bất kỳ người nào khác ngoài Bên được bảo hiểm nói trên sẽ không có quyền tố tụng theo Đơn bảo hiểm này.

Trong trường hợp phát sinh một khiếu nại liên quan đến nhiều Bên được bảo hiểm có tên trên Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm, các bên đồng ý rằng tối đa một trong các Bên được bảo hiểm có tên trên Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm có quyền hưởng lợi theo Đơn bảo hiểm này thay mặt tất cả các Bên được bảo hiểm liên quan đến khiếu nại đó.

2. Phát hiện tổn thất

Đơn bảo hiểm này áp dụng cho các tổn thất được Bên được bảo hiểm phát hiện trong Thời hạn bảo hiểm. Thời điểm phát hiện tổn thất là thời điểm Bên được bảo hiểm biết về các thông tin có thể khiến cho một người bình thường cho rằng một tổn thất được bảo

hiểm theo Đơn bảo hiểm này đã hoặc sẽ xảy ra, ngay cả khi không biết rõ giá trị tổn thất chính xác hoặc thông tin chi tiết về tổn thất đó.

Thông báo gửi cho Bên được bảo hiểm về một khiếu nại thực tế hoặc tiềm tàng của bên thứ ba cáo buộc rằng Bên được bảo hiểm phải chịu trách nhiệm trong những tình huống mà, nếu đúng như vậy, sẽ tạo ra tổn thất theo Đơn bảo hiểm này cấu thành việc phát hiện tổn thất nói trên.

Bên bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khiếu nại nào:

a. phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ tình huống hoặc sự cố nào đã được thông báo cho Bên bảo hiểm theo bất kỳ Đơn bảo hiểm nào khác được thu xếp trước khi bắt đầu Đơn bảo hiểm này.

b. phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ tình huống hoặc sự cố nào mà Bên được bảo hiểm đã biết trước khi bắt đầu Đơn bảo hiểm này.

3. <u>Thông báo tổn thất; Hồ sơ chứng minh tổn thất; Thủ tục pháp lý</u>

Điều kiện tiên quyết để Bên được bảo hiểm có quyền được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này đó là Bên được bảo hiểm phải gửi văn bản thông báo tổn thất cho Bên bảo hiểm sớm nhất có thể và trong mọi trường hợp trong vòng 30 ngày sau khi Bên được bảo hiểm phát hiện tổn thất.

Trong vòng sáu tháng sau khi phát hiện tổn thất, Bên được bảo hiểm phải cung cấp cho Bên bảo hiểm hồ sơ chứng minh tổn thất cùng với đầy đủ thông tin chi tiết.

Bên được bảo hiểm không được khởi kiện yêu cầu bồi thường tổn thất theo Phần bảo hiểm này sau khi kết thúc thời hạn 2 năm tính từ thời điểm phát hiện tổn thất, ngoại trừ trường hợp Bên được bảo hiểm khởi kiện yêu cầu bồi thường dựa trên phán quyết chống lại Bên được bảo hiểm trong bất kỳ vụ kiện nào trong vòng hai năm tính từ ngày phán quyết cuối cùng về vụ kiện được đưa ra.

Nếu bất kỳ luật nào điều chỉnh việc giải thích Đơn bảo hiểm này không cho phép áp dụng thời hiệu khởi kiện trong vòng hai năm nói trên thì thời hạn nói trên sẽ được coi là sẽ được điều chỉnh để tương ứng với thời hiệu khởi kiện tối thiểu được luật đó cho phép.

4. <u>Diễn giải; Lựa chọn tòa án giải quyết tranh chấp:</u>

Việc giải thích, diễn giải và ý nghĩa của các điều khoản, điều khoản loại trừ, giới hạn và điều kiện của Đơn bảo hiểm này sẽ được xác định theo pháp luật của Việt Nam và phù hợp với phần nội dung bằng tiếng Anh trong Đơn bảo hiểm này.

Trường hợp Bên bảo hiểm không thanh toán số tiền mà Bên được bảo hiểm yêu cầu bồi thường theo Đơn bảo hiểm này thì việc xử lý tố tụng giữa Bên bảo hiểm và Bên được bảo hiểm sẽ thực hiện bởi cấp Tòa án có thẩm quyền xét xử theo quy định của pháp luật.

5. <u>Cơ sở Định giá</u>

(a) Định giá Chứng khoán và Ngoại tệ

Giá trị của bất kỳ chứng khoán nào đã được yêu cầu bồi thường tổn thất sẽ được xác định theo giá trị thị trường đóng cửa vào ngày làm việc cuối cùng trước ngày phát hiện tổn thất hoặc trong trường hợp phát hiện tổn thất sau thời điểm đóng cửa thị trường thì sẽ được xác định theo giá trị thị trường đóng cửa tại ngày phát hiện tổn thất.

Giá trị của các khoản vốn nước ngoài hoặc ngoại tệ đã được yêu cầu bồi thường tổn thất sẽ được xác định theo lãi suất giao ngay trung bình của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) vào ngày làm việc cuối cùng trước ngày phát hiện tổn thất hoặc trong trường hợp phát hiện tổn thất sau thời điểm đóng cửa thị trường thì sẽ được xác định theo lãi suất giao ngay trung bình tại ngày phát hiện tổn thất.

Nếu không có giá trị thị trường cho các chứng khoán, vốn nước ngoài hoặc ngoại tệ vào ngày quy định ở trên thì giá trị của các chứng khoán, vốn nước ngoài hoặc ngoại tệ sẽ do Bên được bảo hiểm và Bên bảo hiểm thống nhất hoặc nếu không thống nhất sẽ được quyết định theo thủ tục trọng tài. Tuy nhiên, nếu Bên được bảo hiểm thay thế các chứng khoán, vốn nước ngoài hoặc ngoại tệ đó sau khi đã được Bên bảo hiểm chấp thuận thì giá trị của chúng sẽ là giá trị thay thế trên thực tế.

Nếu bảo hiểm áp dụng theo Đơn bảo hiểm này phải tuân thủ một Mức miễn thường và/hoặc số tiền bảo hiểm không đủ để bồi thường đầy đủ cho Bên được bảo hiểm trong trường hợp phát sinh tổn thất cho các Chứng khoán được yêu cầu bồi thường theo Đơn bảo hiểm này thì trách nhiệm của Bên bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này sẽ được giới hạn ở việc thanh toán cho, hoặc tăng số lượng Chứng khoán để chúng có giá trị tương đương với số tiền bảo hiểm áp dụng.

(b) Sổ sách kế toán và Hồ sơ

Trường hợp xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại cho Tài sản bao gồm sổ sách kế toán hoặc các hồ sơ khác được Bên được bảo hiểm sử dụng để tiến hành hoạt động kinh doanh thì Bên bảo hiểm sẽ chỉ chịu trách nhiệm theo Đơn bảo hiểm này nếu các sổ sách kế toán hoặc hồ sơ khác đó trên thực tế bị sao chép và trong trường hợp này Bên bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm nhiều hơn chi phí sổ sách để trống hoặc các vật tư khác cộng với chi phí nhân công và thời gian sử dụng máy tính để sao chép dữ liệu đã được Bên được bảo hiểm cung cấp nhằm sao chép các sổ sách và hồ sơ đó.

(c) Tài sản không phải là Ngoại tệ, Chứng khoán và Hồ sơ

Trường hợp xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại cho bất kỳ Tài sản nào không phải là Ngoại tệ, Chứng khoán, sổ sách kế toán và các hồ sơ khác hoặc thiệt hại được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 7 thì Bên bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm nhiều hơn giá trị tiền mặt thực tế của Tài sản đó, hoặc giá trị tiền mặt thực tế của các khoản mục được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 7. Bên bảo hiểm có quyền

quyết định thanh toán giá trị tiền mặt thực tế của Tài sản đó hoặc thay thế hoặc sửa chữa tài sản đó.

6. Mất chứng từ

Các bên đồng ý rằng trong trường hợp có yêu cầu bồi thường hợp lệ theo Đơn bảo hiểm này liên quan đến tổn thất chứng khoán thì Bên được bảo hiểm có thể nộp Giấy đảm bảo cho các chứng khoán bị mất để được cấp bảo hiểm cho các chứng khoán tương đương.

Các bên cũng đồng ý rằng phụ thuộc vào việc nhận được sự đồng ý của Bên bảo hiểm trước khi nộp Giấy đảm bảo cho các chứng khoán bị mất, Bên bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm một hoặc nhiều khoản tiền nhưng không vượt quá giới hạn bồi thường được quy định trong Đơn bảo hiểm này mà Bên được bảo hiểm có thể được yêu cầu thanh toán trong thời hạn của Đơn bảo hiểm này hoặc tại bất kỳ thời điểm nào sau đó theo bất kỳ thỏa thuận bồi thường nào đã được Bên được bảo hiểm giao cho công ty phát hành Giấy đảm bảo cho các chứng khoán bị mất.

7. Thu hồi và Thu đòi

Trường hợp yêu cầu bên thứ ba bồi thường cho bất kỳ tổn thất nào được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này thì số tiền thu đòi sau khi đã khấu trừ chi phí yêu cầu bên thứ ba bồi thường tuy nhiên không bao gồm chi phí nhân công và/hoặc chi phí xác định số tiền thu bồi thường của Bên được bảo hiểm sẽ được sử dụng theo thứ tự như sau:

(i) thanh toán cho Bên được bảo hiểm đầy đủ phần giá trị tổn thất, nếu có, vượt quá số tiền bảo hiểm quy định trong Đơn bảo hiểm này (không phụ thuộc vào số tiền miễn thường hoặc số tiền khấu trừ áp dụng).

(ii) số dư, nếu có, hoặc toàn bộ số tiền thu đòi thực nhận, nếu phần tổn thất đó không vượt quá số tiền bảo hiểm quy định trong Đơn bảo hiểm này sẽ được khấu trừ đi phần giá trị tổn thất được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này, hoặc nếu Bên bảo hiểm đã bồi thường cho phần tổn thất đó thì số dư sẽ được hoàn trả cho Bên bảo hiểm.

(iii) số dư còn lại sẽ được thanh toán cho phần giá trị tổn thất xảy ra cho Bên được bảo hiểm do áp dụng điều khoản về mức miễn thường hoặc Mức miễn thường quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm và/hoặc thanh toán cho phần giá trị tổn thất được bảo hiểm theo bất kỳ hợp đồng bảo hiểm vượt mức nào.

8. Hợp tác

Khi được Bên bảo hiểm yêu cầu và tại thời điểm và địa điểm hợp lý do Bên bảo hiểm chỉ định, sau khi gửi thông báo tổn thất, Bên được bảo hiểm có nghĩa vụ

(a) chịu sự kiểm tra của Bên bảo hiểm và đồng ý với điều này theo hình thức tuyên thệ; và

(b) cung cấp toàn bộ hồ sơ phù hợp để Bên bảo hiểm kiểm tra;

(c) hợp tác với Bên bảo hiểm trong mọi vấn đề liên quan đến tổn thất; và

(d) yêu cầu tất cả những người có liên quan đến tổn thất, bao gồm nhân viên, chịu sự

kiểm tra của Bên bảo hiểm và đồng ý với điều này theo hình thức tuyên thệ trong phạm vi quyền hạn của Bên được bảo hiểm.

Bên được bảo hiểm có nghĩa vụ lập mọi giấy tờ và hỗ trợ Bên bảo hiểm để đảm bảo các quyền và quyền khởi kiện của Bên bảo hiểm quy định trong Đơn bảo hiểm này. Sau khi phát hiện tổn thất, Bên được bảo hiểm không được làm bất kỳ điều gì ảnh hưởng đến các quyền hoặc quyền khởi kiện đó.

9. <u>Thế quyền</u>

Các bên đồng ý rằng khi thanh toán bất cho bất kỳ tổn thất nào theo Đơn bảo hiểm này, Bên bảo hiểm sẽ được thế quyền thực hiện tất cả các quyền và biện pháp khắc phục của Bên được bảo hiểm liên quan đến tổn thất đó. Khi được Bên bảo hiểm yêu cầu, Bên được bảo hiểm phải chuẩn bị mọi tài liệu cần thiết để chuyển các quyền, quyền sở hữu và lợi ích của Bên được bảo hiểm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào.

10. <u>Giới hạn trách nhiệm</u>

(a) Việc thanh toán cho một tổn thất phát sinh theo Đơn bảo hiểm này sẽ không làm giảm trách nhiệm của Bên bảo hiểm đối với các tổn thất khác được bảo hiểm này (trừ khi liên quan đến các Điều khoản bảo hiểm giới hạn tổng trách nhiệm theo năm của Bên bảo hiểm đối với mọi tổn thất phát sinh trong Thời hạn bảo hiểm) luôn luôn với điều kiện là (không phụ thuộc vào tổng giá trị tổn thất hoặc chuỗi tổn thất và phụ thuộc vào (các) Giới hạn trách nhiệm) dưới đây:

(i) tổng trách nhiệm của Bên bảo hiểm đối với một hoặc nhiều tổn thất hoặc chuỗi tổn thất gây ra do các hành vi hoặc sai sót của bất kỳ người nào, cho dù là Nhân viên của Bên được bảo hiểm hay không hoặc các hành vi hoặc sai sót mà người đó có liên quan) (và coi tất cả các tổn thất tính đến thời điểm phát hiện là một sự cố) không được vượt quá Giới hạn bồi thường của Điều khoản bảo hiểm áp dụng quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm và

(ii) nếu, và chỉ nếu, không có các hành vi hoặc sai sót đó thì tổng trách nhiệm của Bên bảo hiểm đối với một hoặc nhiều tổn thất hoặc chuỗi tổn thất phát sinh từ cùng một sự cố sẽ không vượt quá Giới hạn bồi thường của Điều khoản bảo hiểm áp dụng quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm.

(iii) trường hợp áp dụng nhiều Điều khoản bảo hiểm thì tổng trách nhiệm của Bên bảo hiểm sẽ không vượt quá Giới hạn bồi thường theo một Điều khoản bảo hiểm trong các Điều khoản bảo hiểm áp dụng quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm và trong mọi trường hợp mỗi Giới hạn trách nhiệm theo các Điều khoản bảo hiểm tách biệt sẽ không được cộng gộp lại.

(b) Trách nhiệm không tích lũy: Không phụ thuộc vào số năm mà Đơn bảo hiểm này có hiệu lực hoặc có thể tiếp tục có hiệu lực và số phí bảo hiểm đã thanh toán hoặc sẽ phải thanh toán cho Đơn bảo hiểm, trách nhiệm của Bên bảo hiểm sẽ không tích lũy và trong mọi trường hợp sẽ không vượt quá các Hạn mức quy định trong Bản

tóm tắt Đơn bảo hiểm.

(c) Mức miễn thường: Bên bảo hiểm chỉ có trách nhiệm chi trả số tiền vượt quá Mức miễn thường của Điều khoản bảo hiểm áp dụng quy định trong Mục 7 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm. Trong trường hợp có nhiều Điều khoản bảo hiểm được áp dụng thì Mức miễn thường lớn nhất sẽ được áp dụng.

Mức miễn thường sẽ được áp dụng cho Tổn thất thực tế cuối cùng phát sinh cho Bên được bảo hiểm sau Ngày hồi tố.

(d) "Tổn thất thực tế cuối cùng" nghĩa là tổn thất ròng thực tế phát sinh cho Bên được bảo hiểm sau khi đã khấu trừ hợp lý toàn bộ số tiền thu đòi bao gồm nhưng không giới hạn các khoản tiền đã được sử dụng để thanh toán vốn gốc, lãi, hoa hồng và tài sản thu hồi (tuy nhiên sẽ không khấu trừ tổng giá trị của các Mức miễn thường có thể được bồi thường theo các hợp đồng bảo hiểm cụ thể) và sẽ không bao gồm toàn bộ chi phí cho Nhân viên hưởng lương của Bên được bảo hiểm phát sinh trong quá trình điều tra hoặc giám định tổn thất, kiện tụng hoặc tố tụng, trừ khi đã được Bên bảo hiểm đồng ý một cách rõ ràng tuy nhiên không quy định nào trong Đơn bảo hiểm này sẽ được hiểu là một yêu cầu bồi thường sẽ không được thanh toán theo Đơn bảo hiểm này cho đến khi đã xác định được Tổn thất thực tế cuối cùng.

11. <u>Sáp nhập hoặc Thay đổi Quyền sở hữu hoặc Kiểm soát</u>

(a) Đơn bảo hiểm này sẽ chấm dứt ngay trong trường hợp thanh lý Bên được bảo hiểm (tự nguyện hoặc bắt buộc) hoặc chỉ định một quản tài viên hoặc doanh nghiệp quản lý tài sản, hoặc tham gia vào bất kỳ thỏa thuận dàn xếp với các chủ nợ.

(b) Bên được bảo hiểm có trách nhiệm thông báo ngay cho Bên bảo hiểm về

(i) các giao dịch hợp nhất, sáp nhập với công ty khác hoặc giao dịch mua, chuyển nhượng, chuyển giao, thế chấp hoặc bán tài sản hoặc cổ phiếu dẫn đến thay đổi về quyền sở hữu hoặc kiểm soát về tài chính hoặc về khía cạnh khác đối với Bên được bảo hiểm;

hoặc

(ii) Chính phủ hoặc các quan chức do Chính phủ hoặc Chính quyền địa phương chỉ định giành quyền kiểm soát đối với Bên được bảo hiểm.

Điều kiện để Đơn bảo hiểm này tiếp tục có hiệu lực chính là Bên được bảo hiểm phải cung cấp ngay cho Bên bảo hiểm các thông tin khác theo yêu cầu của Bên bảo hiểm và sau đó Bên được bảo hiểm phải thanh toán phí bảo hiểm bổ sung theo yêu cầu của Bên bảo hiểm sau khi diễn ra thay đổi nói trên.

Tuy nhiên, việc Bên được bảo hiểm không báo cáo các giao dịch đó trong vòng 30 ngày tính từ ngày diễn ra giao dịch đồng nghĩa với việc Bên được bảo hiểm lựa chọn chấm dứt Đơn bảo hiểm này kể từ ngày bắt đầu thời hạn ba mươi ngày đó. Bên được bảo hiểm được coi là chưa hoàn thành nghĩa vụ báo cáo giao dịch trừ khi Bên bảo hiểm đã thông báo về việc đã nhận được báo cáo đó bằng văn bản.

12. Hủy bỏ hoặc Chấm dứt

Đơn bảo hiểm này (và thời hạn bảo hiểm quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm) sẽ chấm dứt cho dù có hoặc không hoàn trả phần phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của Đơn bảo hiểm này.

(i) Đơn bảo hiểm này sẽ chấm dứt ngay trong trường hợp

(a) Bên bảo hiểm từ chối tiếp tục bảo hiểm sau khi có thay đổi về quyền sở hữu hoặc kiểm soát đối với Bên được bảo hiểm theo quy định tại Điều kiện chung 11 ở trên

hoặc

(b) Bên được bảo hiểm không báo cáo về các giao dịch hợp nhất, sáp nhập hoặc thay đổi về quyền sở hữu hoặc kiểm soát đối với Bên được bảo hiểm theo quy định tại Điều kiện chung 11 ở trên trong khoảng thời gian quy định tại Điều kiện chung 11 ở trên.

(ii) Đơn bảo hiểm này sẽ chấm dứt ngay đối với bất kỳ Nhân viên nào của Bên được bảo hiểm, ngay khi Bên được bảo hiểm hoặc bất kỳ thành viên, Giám đốc hoặc cán bộ quản lý của Bên được bảo hiểm không thông đồng với Nhân viên đó biết về việc Nhân viên đó đã thực hiện các hành vi không trung thực hoặc gian lận trong quá trình làm việc cho Bên được bảo hiểm hoặc tổ chức khác, cho dù hành vi đó được thực hiện trước hoặc sau ngày được Bên được bảo hiểm tuyển dụng tuy nhiên sẽ không làm ảnh hưởng đến các yêu cầu bồi thường tổn thất Tài sản đang trên đường vận chuyển dưới sự quản lý của Nhân viên đó trước hoặc sau ngày được Bên được bảo hiểm tuyển dụng.

(iii) Đơn bảo hiểm này sẽ chấm dứt khi Bên bảo hiểm nhận được văn bản yêu cầu chấm dứt Đơn bảo hiểm này từ Bên được bảo hiểm.

(iv) Đơn bảo hiểm này sẽ chấm dứt trong vòng sáu mươi ngày tính từ ngày Bên được bảo hiểm nhận được thông báo bằng văn bản của Bên bảo hiểm về quyết định chấm dứt Đơn bảo hiểm này, thông báo đó sẽ được coi là đã nhận được bằng đường bưu điện nếu gửi bằng thư bảo đảm trả trước cước phí và ghi địa chỉ chính xác đến Trụ sở của Bên được bảo hiểm.

Bên bảo hiểm phải hoàn trả phần phí bảo hiểm cho thời gian còn lại của Đơn bảo hiểm này được tính theo biểu phí bảo hiểm thường niên ngắn hạn nếu Bên được bảo hiểm chấm dứt Đơn bảo hiểm này hoặc được tính theo tỷ lệ Phí bảo hiểm thường niên nếu Bên bảo hiểm chấm dứt Đơn bảo hiểm này hoặc Đơn bảo hiểm này bị chấm dứt theo quy định tại mục (i) và (iv) ở trên.

13. Quyền sau khi Chấm dứt hoặc Hủy bỏ

Tại bất kỳ thời điểm nào trước khi Bên bảo hiểm chấm dứt hoặc hủy bỏ toàn bộ Đơn bảo hiểm này, Bên được bảo hiểm có thể thông báo cho Bên bảo hiểm về việc Bên được bảo hiểm mong muốn áp dụng thời hạn bổ sung chín mươi (90) ngày theo Đơn bảo hiểm này

để phát hiện tổn thất xảy ra cho Bên được bảo hiểm trong thời hạn này trước khi quyết định chấm dứt hoặc hủy bỏ có hiệu lực và phải thanh toán phí bảo hiểm bổ sung cho thời hạn bổ sung này.

Trường hợp Bên được bảo hiểm chấm dứt hoặc hủy bỏ toàn bộ Phí bảo hiểm này thì khi nhận được thông báo từ Bên được bảo hiểm, Bên bảo hiểm sẽ có toàn quyền quyết định xem có áp dụng thời hạn bổ sung nói trên hay không. Nếu áp dụng thì thời hạn bổ sung nói trên sẽ chấm dứt ngay

(a) vào ngày hiệu lực của bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào khác mà Bên được bảo hiểm hoặc bên tiếp quản hoạt động kinh doanh của Bên được bảo hiểm hoặc các bên khác đã được cung cấp, thay thế toàn bộ hoặc một phần phạm vi bảo hiểm quy định trong Đơn bảo hiểm này, cho dù hợp đồng bảo hiểm khác đó có cung cấp bảo hiểm tổn thất phát sinh trước ngày hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm đó hay không, hoặc

(b) vào ngày bất kỳ quan chức hoặc cơ quan chính phủ nào giành quyền kiểm soát đối với Bên được bảo hiểm hoặc một quản tài viên, hoặc thanh lý viên hành động hoặc được chỉ định để thực hiện nhiệm vụ này tiếp quản Bên được bảo hiểm.

Trong trường hợp này Bên bảo hiểm không cần phải gửi thông báo chấm dứt cho Bên được bảo hiểm.

Trường hợp Bên bảo hiểm chấm dứt hoặc hủy bỏ toàn bộ Đơn bảo hiểm này thì ngay khi nhận được thông báo từ Bên được bảo hiểm, Bên bảo hiểm sẽ gửi văn bản đồng ý về việc chấm dứt hoặc hủy bỏ Đơn bảo hiểm này, với điều kiện là thời hạn bổ sung nói trên sẽ chấm dứt theo quy định tại điểm (a) và (b) ở trên trong trường hợp này Bên bảo hiểm không cần phải gửi thông báo chấm dứt cho Bên được bảo hiểm. Trường hợp chấm dứt thời hạn bổ sung nói trên theo quy định ở trên thì Bên bảo hiểm sẽ hoàn trả phần phí bảo hiểm cho thời gian còn lại.

Các quan chức hoặc cơ quan chính phủ hoặc quản tài viên hoặc thanh lý viên hành động hoặc được chỉ định để tiếp quản hoạt động kinh doanh của Bên được bảo hiểm để quản lý hoặc thanh lý hoạt động kinh doanh của Bên được bảo hiểm hoặc thực hiện cho bất kỳ mục đích nào khác không được thực hiện quyền yêu cầu áp dụng thời hạn bổ sung nói trên để phát hiện tổn thất.

14. Bảo hiểm bồi thường khác

Bảo hiểm này không bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất nào mà tại thời điểm phát hiện tổn thất, tổn thất này được bảo hiểm bởi một hoặc nhiều hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực khác hoặc có thể được bảo hiểm bởi một hoặc nhiều hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực khác nếu không có hợp đồng bảo hiểm này, trừ khi liên quan đến số tiền vượt quá (không vượt quá các Giới hạn trách nhiệm áp dụng của Đơn bảo hiểm này) số tiền lẽ ra đã được chi trả theo các hợp đồng bảo hiểm khác đó, bao gồm Mức miễn thường áp dụng theo các hợp đồng bảo hiểm khác đó nếu không có Đơn bảo hiểm này.

Bảo hiểm này sẽ chỉ áp dụng cho phần tổn thất vượt quá mức trách nhiệm của bất kỳ hợp

đồng bảo hiểm khác nào, cho dù hợp đồng đồng bảo hiểm khác đó được quy định là bảo hiểm chính, bảo hiểm đóng góp bồi thường, bảo hiểm vượt mức hoặc bảo hiểm cho các sự cố bất ngờ, và/hoặc cho dù số tiền bồi thường được thanh toán cho Bên được bảo hiểm và/hoặc Công ty cung cấp dịch vụ vận chuyển bằng xe an ninh hoặc xe bọc thép chuyên dụng hoặc người có địa điểm là nơi phát sinh tổn thất hoặc đại lý vận chuyển Tài sản liên quan.

15. <u>Bảo hiểm thay thế</u>

Liên quan đến tổn thất quy định tại mục i) trong Điều kiện chung số 10 Giới hạn trách nhiệm của Đơn bảo hiểm này, khi tổn thất đó có thể được bồi thường hoặc được bồi thường toàn bộ hoặc một phần theo giấy bảo đảm hoặc hợp đồng bảo hiểm khác mà Bên bảo hiểm cấp cho Bên được bảo hiểm hoặc cho bất kỳ người tiền nhiệm nào vì lợi ích của Bên được bảo hiểm và bị chấm dứt hoặc hủy bỏ hoặc hết hiệu lực và thời hạn phát hiện tổn thất chưa kết thúc thì tại thời điểm phát hiện tổn thất đó, tổng trách nhiệm của Bên bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này và các giấy đảm bảo hoặc đơn bảo hiểm khác đó không được vượt quá số tiền thanh toán cho tổn thất đó theo Đơn bảo hiểm này hoặc số tiền bồi thường cho Bên được bảo hiểm theo các hợp đồng bảo hiểm khác đó, được giới hạn ở các điều khoản và điều kiện của các hợp đồng bảo hiểm khác đó, đối với tổn thất đó nếu số tiền bồi thường cho Bên được bảo hiểm theo các hợp đồng bảo hiểm khác đó lớn hơn.

Nếu phạm vi bảo hiểm của Đơn bảo hiểm này thay thế toàn bộ hoặc một phần phạm vi của giấy bảo đảm hoặc các hợp đồng bảo hiểm khác do một Bên bảo hiểm không phải là Bên bảo hiểm cấp và chấm dứt, hủy bỏ hoặc hết hiệu lực thì liên quan đến bất kỳ tổn thất nào xảy ra trước khi hợp đồng bảo hiểm khác đó bị chấm dứt, hủy bỏ hoặc hết hiệu lực và được phát hiện trong khoảng thời gian được giấy bảo đảm hoặc hợp đồng bảo hiểm khác đó cho phép, Bên bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm theo Đơn bảo hiểm này đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh trước ngày bắt đầu hiệu lực của Đơn bảo hiểm này bất kể có bất kỳ điều khoản nào trái ngược tại giấy bảo đảm hoặc hợp đồng bảo hiểm khác đó.

16. <u>Gian lận</u>

Nếu Bên được bảo hiểm đưa ra bất kỳ khiếu nại nào sau khi đã biết rõ khiếu nại này là giả hoặc không trung thực liên quan đến số tiền yêu cầu bồi thường hoặc các khía cạnh khác thì Đơn bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực và mọi yêu cầu bồi thường theo Đơn bảo hiểm này sẽ bị thu hồi.

PHẦN B: BẢO HIỂM CHỐNG HÀNH VI TỘI PHẠM MÁY TÍNH VÀ ĐIỆN TỬ (GIAN LẬN MÁY TÍNH VÀ ĐIỆN TỬ) (LSW 983)

XÉT RẰNG Bên được bảo hiểm có tên trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm đã gửi cho chúng tôi, sau đây gọi là "Bên bảo hiểm", Giấy yêu cầu bảo hiểm đề ngày tháng hiệu lực như trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm, được hai bên đồng ý là cơ sở của Đơn bảo hiểm này, được coi là một phần của Đơn bảo hiểm này và Bên được bảo hiểm đã thanh toán cho Bên bảo hiểm phí bảo hiểm quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm,

Trên cơ sở Bên được bảo hiểm hoặc đại diện của Bên được bảo hiểm đã thanh toán cho Chúng tôi phí bảo hiểm quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm, Bên bảo hiểm đồng ý bồi thường cho Bên được bảo hiểm các tổn thất tài chính trực tiếp xảy ra cho Bên được bảo hiểm sau Ngày hồi tố và được Bên được bảo hiểm phát hiện lần đầu trong Thời hạn bảo hiểm quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm, tối đa lên đến số tiền không vượt quá Tổng Giới hạn bồi thường quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm, trong phạm vi và theo cách thức quy định trong Đơn bảo hiểm này.

Bên được bảo hiểm cần phải đọc Đơn bảo hiểm này và nếu phát hiện ra các nội dung không chính xác thì phải chuyển lại ngay cho Bên bảo hiểm để điều chỉnh các nội dung này.

Bên được bảo hiểm cần phải lưu ý các Điều khoản bảo hiểm, Định nghĩa, Điều khoản loại trừ, Điều kiện chung của Đơn bảo hiểm này.

Các bên phải sử dụng Số Đơn bảo hiểm ghi trong Trang 1 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm trong mọi thư từ liên lạc giữa các bên.

I. CÁC ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM

Điều Khoản Bảo Hiểm 1 - Hệ Thống Máy Tính

Do Bên được bảo hiểm đã chuyển, thanh toán hoặc giao bất kỳ khoản tiền hoặc tài sản nào, cấp tín dụng, ghi vào bên nợ của bất kỳ tài khoản nào hoặc chuyển giao bất kỳ tài sản nào có giá trị là kết quả trực tiếp của:

(a) hành vi nhập các Dữ liệu điện tử vào các hệ thống sau nhằm mục đích lừa đảo:

  (i) Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm; hoặc

  (ii) Hệ thống máy tính của một Đại lý dịch vụ; hoặc

  (iii) bất kỳ Hệ thống chuyển tiền điện tử nào; hoặc

  (iv) Hệ thống thông tin khách hàng; hoặc

(b) hành vi sửa đổi hoặc phá hủy các Dữ liệu điện tử được lưu trữ trong hoặc đang chạy trên bất kỳ hệ thống nào nói trên hoặc trong khi đang Truyền dữ liệu điện tử đến Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm hoặc Hệ thống máy tính của một Đại lý dịch vụ nhằm mục đích lừa đảo; hoặc

(c) hành vi nhập các Dữ liệu điện tử trực tiếp vào Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm thông qua một Hệ thống giao dịch ngân hàng qua điện thoại nhằm mục đích lừa đảo;

khi các hành vi này được hướng dẫn hoặc thực hiện bởi một người có ý định khiến cho Bên được bảo hiểm phải chịu tổn thất hoặc để đạt được lợi ích tài chính cho bản thân của người đó hoặc bất kỳ người nào khác.

Điều Khoản Bảo Hiểm 2 - Chương Trình Máy Tính Điện Tử

Do Bên được bảo hiểm đã chuyển, thanh toán hoặc giao bất kỳ khoản tiền hoặc tài sản nào, cấp tín dụng, ghi vào bên nợ của bất kỳ tài khoản nào hoặc chuyển giao bất kỳ tài sản nào có giá trị như là kết quả trực tiếp của việc tạo ra hoặc thay đổi các Chương trình Máy tính Điện tử nhằm mục đích gian lận khi các hành vi này được hướng dẫn hoặc thực hiện bởi một người có ý định khiến cho Bên được bảo hiểm phải chịu tổn thất hoặc để đạt được lợi ích tài chính cho bản thân của người đó hoặc bất kỳ người nào khác.

Điều Khoản Bảo Hiểm 3 - Dữ liệu và Phương tiện Điện tử

Do:

(a) hành vi thay đổi hoặc phá hủy một cách ác ý hoặc bất kỳ mưu toan nào nhằm thay đổi hoặc phá hủy một cách ác ý các Dữ liệu điện tử được thực hiện bởi bất kỳ người nào khi các Dữ liệu điện tử này đang được lưu trữ trong Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm hoặc Hệ thống máy tính của một Cơ quan dịch vụ hoặc khi đang được ghi vào các Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử tại văn phòng hoặc địa điểm của Bên được bảo hiểm hoặc đang được quản lý bởi một người được Bên được bảo hiểm chỉ định là đại diện cung cấp thông tin (hoặc người giữ vai trò là đại diện cung cấp thông tin hoặc quản lý Dữ liệu điện tử trong trường hợp khẩn cấp khi đại điện cung cấp thông tin đó mất khả năng làm việc) trong khi các Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đó được sử dụng để ghi các Dữ liệu điện tử đang trên đường vận chuyển, thời gian vận chuyển bắt đầu từ thời điểm đại diện cung cấp thông tin nhận được Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử và kết thúc ngay tại thời điểm giao cho người nhận được chỉ định hoặc đại diện của người này, với điều kiện là Bên được bảo hiểm là chủ sở hữu các Dữ liệu điện tử và Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đó hoặc chịu trách nhiệm về mặt pháp lý đối với tổn thất hoặc thiệt hại đó;

(b) Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử bị mất, hư hỏng hoặc bị phá hủy như là kết quả trực tiếp của hành vi ăn cắp, ăn trộm, lừa đảo, trộm cắp, thất lạc hoặc biến mất bí ẩn không thể giải thích được hoặc các hành vi ác ý trong khi Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đang được gửi hoặc lưu giữ tại bất kỳ văn phòng hoặc địa điểm được bảo hiểm nào, hoặc đang được quản lý bởi một người được Bên được bảo hiểm chỉ định là đại diện cung cấp thông tin (hoặc người giữ vai trò là đại diện cung cấp thông tin hoặc quản lý Dữ liệu điện tử trong trường hợp khẩn cấp khi đại điện cung cấp thông tin đó mất khả năng làm việc) trong khi Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử dùng để ghi các Dữ liệu điện tử đang trên đường vận chuyển, thời gian vận chuyển bắt đầu từ thời điểm đại diện cung cấp thông tin nhận được Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử và kết thúc ngay tại thời điểm giao cho người nhận được chỉ định hoặc đại diện của người này, với điều kiện là Bên được bảo hiểm là chủ sở hữu các Dữ liệu điện tử và Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đó hoặc chịu trách nhiệm về mặt pháp lý đối với tổn thất hoặc thiệt hại đó; và

(c) hành vi thay đổi hoặc phá hủy một cách ác ý các Chương trình máy tính điện tử đang được lưu trữ trong Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm, với điều kiện là Bên được bảo hiểm là chủ sở hữu Chương trình máy tính điện tử đó hoặc chịu trách nhiệm pháp lý đối với tổn thất hoặc thiệt hại đó.

Điều Khoản Bảo Hiểm 4 - Virus Máy Tính

Do:

(a) Bên được bảo hiểm đã chuyển, thanh toán hoặc giao bất kỳ khoản tiền hoặc tài sản nào, cấp tín dụng, ghi nợ cho bất kỳ tài khoản nào hoặc chuyển giao bất kỳ tài sản có giá trị nào như là kết quả trực tiếp của hành vi phá hủy hoặc mưu toan phá hủy Dữ liệu điện tử của Bên được bảo hiểm do một Vi rút máy tính gây ra bởi bất kỳ người nào khi Dữ liệu điện tử đó đang được lưu trữ trong Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm hoặc Hệ thống máy tính của một Đại lý dịch vụ; và

(b) hành vi phá hủy hoặc mưu toan phá hủy Dữ liệu điện tử của Bên được bảo hiểm do một Vi rút máy tính gây ra bởi bất kỳ người nào khi Dữ liệu điện tử đó đang được lưu trữ trong Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm hoặc Hệ thống máy tính của một Đại lý dịch vụ.

Điều Khoản Bảo Hiểm 5 - Các Liên Lạc Điện Tử Và Qua Fax

Do Bên được bảo hiểm đã chuyển, thanh toán hoặc giao bất kỳ khoản tiền hoặc tài sản nào, cấp tín dụng, ghi nợ cho bất kỳ tài khoản nào hoặc chuyển giao bất kỳ tài sản nào có giá trị dựa trên các thông tin truyền thông điện tử được gửi cho Bên được bảo hiểm cho phép hoặc xác nhận giao dịch chuyển, thanh toán, giao hoặc nhận tiền hoặc tài sản có thông tin truyền thông đã hoặc được cho là đã được truyền đi:

(a) thông qua một Hệ thống truyền thông điện tử; hoặc

(b) qua Fax, điện tín, dịch vụ trao đổi máy điện báo (TWX) hoặc các phương tiện truyền thông tương tự;

trực tiếp vào Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm hoặc Thiết bị truyền thông đầu cuối của Bên được bảo hiểm và bị lừa đảo có mục đích cho là đã được gửi đi bởi một khách hàng, Ngân hàng thanh toán tự động, văn phòng của Bên được bảo hiểm hoặc tổ chức tài chính khác tuy nhiên các thông tin truyền thông đó không phải là do khách hàng, Ngân hàng thanh toán tự động, văn phòng của Bên được bảo hiểm hoặc tổ chức tài chính đó gửi hoặc đã bị thay đổi nhằm mục đích lừa đảo trong thời gian vận chuyển Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử cho Bên được bảo hiểm hoặc trong thời gian Truyền dữ liệu điện tử đến Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm hoặc Thiết bị truyền thông đầu cuối của Bên được bảo hiểm.

ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT

Fax, điện tín, dịch vụ trao đổi máy điện báo (TWX) hoặc các phương tiện truyền thông tương tự khác quy định tại mục (b) ở trên phải được Kiểm tra hoặc được gọi lại để kiểm tra bởi một người được ủy quyền và người này không phải là người đưa ra yêu cầu chuyển tiền hoặc tài sản và nội dung fax phải có Chữ ký bị làm giả hoặc bị Thay đổi nhằm mục đích gian lận.

Điều Khoản Bảo Hiểm 6 - Chuyển Dữ Liệu Điện Tử

Do một khách hàng của Bên được bảo hiểm, Ngân hàng thanh toán tự động hoặc tổ chức tài chính khác đã chuyển hoặc thanh toán hoặc giao bất kỳ khoản tiền hoặc tài sản nào, cấp tín dụng, ghi nợ cho bất kỳ tài khoản nào hoặc chuyển giao bất kỳ tài sản nào có giá trị

(a) dựa trên các thông tin truyền thông điện tử mà Bên được bảo hiểm được cho là đã gửi cho khách hàng của Bên được bảo hiểm, Ngân hàng thanh toán tự động hoặc tổ chức tài chính cho phép hoặc xác nhận giao dịch chuyển, thanh toán, giao hoặc nhận tiền hoặc tài sản có thông tin truyền thông đã được truyền hoặc được cho là đã được truyền thông qua một Hệ thống truyền thông điện tử, phương tiện fax, điện tín, dịch vụ trao đổi máy điện báo (TWX) hoặc các phương tiện truyền thông tương tự khác đã được Kiểm tra trực tiếp vào Hệ thống máy tính hoặc Thiết bị truyền thông đầu cuối của khách hàng, Trung tâm thanh toán bù trừ hoặc tổ chức tài chính đó và bị lừa đảo có mục đích cho là đã được gửi đi bởi Bên được bảo hiểm hoặc là kết quả trực tiếp của việc thay đổi các Dữ liệu điện tử nhằm mục đích lừa đảo trong thời gian vận chuyển Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử từ Bên được bảo hiểm hoặc trong thời gian Truyền dữ liệu điện tử từ Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm hoặc Thiết bị truyền thông đầu cuối của Bên được bảo hiểm; hoặc

(b) như là kết quả trực tiếp của hành vi nhập, sửa đổi hoặc phá hủy các Dữ liệu điện tử được lưu trữ trong hoặc đang chạy trên Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm hoặc trong thời gian Truyền dữ liệu điện tử từ Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm vào Hệ thống máy tính của khách hàng khi Bên được bảo hiểm đang thực hiện vai trò là Đại lý dịch vụ cho khách hàng nói trên nhằm mục đích lừa đảo; và Bên được bảo hiểm phải chịu trách nhiệm với khách hàng, Ngân hàng thanh toán tự động hoặc tổ chức tài chính về tổn thất này.

Điều Khoản Bảo Hiểm 7 - Chứng Khoán Điện Tử

Do một Trung tâm lưu ký đã chuyển, thanh toán hoặc giao tiền hoặc tài sản hoặc ghi vào bên nợ của bất kỳ tài khoản nào của Bên được bảo hiểm dựa trên các thông tin truyền thông điện tử được cho là đã được gửi cho Trung tâm lưu ký bởi Bên được bảo hiểm theo đó cho phép tiến hành chuyển, thanh toán hoặc giao tiền hoặc tài sản hoặc ghi vào bên nợ của tài khoản của Bên được bảo hiểm liên quan đến các giao dịch mua, bán, chuyển nhượng hoặc cầm cố một Chứng khoán điện tử có thông tin truyền thông đã được cho là đã được truyền đi:

(a) thông qua một Hệ thống truyền thông điện tử, hoặc

(b) thông qua Fax, Điện tín, dịch vụ trao đổi máy điện báo (TWX) hoặc các phương tiện truyền thông tương tự khác đã được Kiểm tra

trực tiếp vào Hệ thống máy tính hoặc Thiết bị truyền thông đầu cuối của Trung tâm lưu ký và bị lừa đảo có mục đích cho là đã được gửi đi bởi Bên được bảo hiểm cho Trung tâm lưu ký tuy nhiên các thông tin truyền thông đó không phải là do Bên được bảo hiểm gửi cho Trung tâm lưu ký hoặc đã bị thay đổi nhằm mục đích lừa đảo trong thời gian vận chuyển Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử từ Bên được bảo hiểm hoặc trong thời gian Truyền dữ liệu điện tử từ Hệ thống máy tính

của Bên được bảo hiểm hoặc Thiết bị truyền thông đầu cuối của Bên được bảo hiểm đến Trung tâm lưu ký và Bên được bảo hiểm chịu trách nhiệm với Trung tâm lưu ký về tổn thất đó.

Điều Khoản Bảo Hiểm 8 - Các Lệnh Được Thực Hiện Bằng Giọng Nói

Do:

(a) Bên được bảo hiểm đã chuyển tiền hoặc giao tài sản dựa trên các hướng dẫn bằng giọng nói gửi cho Bên được bảo hiểm theo đó cho phép tiến hành chuyển tiền hoặc giao tài sản trong tài khoản của một Khách hàng đến các ngân hàng khác để ghi có cho tài khoản của những người được cho là do Khách hàng chỉ định và các hướng dẫn này được cung cấp qua điện thoại cho nhân viên được giao nhiệm vụ nhận các hướng dẫn nói trên của Bên được bảo hiểm tại văn phòng của Bên được bảo hiểm và bị lừa đảo có mục đích cho là đã được cung cấp bởi một người được Khách hàng ủy quyền và chỉ định yêu cầu tiến hành chuyển tiền hoặc giao tài sản nói trên qua điện thoại tuy nhiên các hướng dẫn này không phải là do Khách hàng đó hoặc bất kỳ Giám đốc, cán bộ, thành viên hoặc nhân viên nào của Khách hàng đó cung cấp hoặc được cung cấp nhằm mục đích lừa đảo bởi một Giám đốc, cán bộ, thành viên hoặc nhân viên không có nhiệm vụ, trách nhiệm hoặc quyền cung cấp, khởi tạo, cho phép, xác nhận hoặc chứng thực các hướng dẫn bằng giọng nói đó của Khách hàng khi các hành vi lừa đảo này được thực hiện bởi người đó và người này có ý định khiến cho Bên được bảo hiểm phải chịu tổn thất hoặc để đạt được lợi ích tài chính cho bản thân của người đó hoặc bất kỳ người nào khác;

(b) Bên được bảo hiểm đã chuyển tiền hoặc giao tài sản dựa trên các hướng dẫn bằng giọng nói được truyền giữa các văn phòng của Bên được bảo hiểm nhằm mục đích gian lận theo đó cho phép tiến hành chuyển tiền hoặc giao tài sản trong tài khoản của một khách hàng giữa các văn phòng của Bên được bảo hiểm để ghi có cho tài khoản của những người được cho là do Khách hàng chỉ định và các hướng dẫn này được cung cấp qua điện thoại cho nhân viên được giao nhiệm vụ nhận các hướng dẫn nói trên giữa các văn phòng của Bên được bảo hiểm và có mục đích cho là đã được cung cấp bởi một người được Khách hàng ủy quyền yêu cầu tiến hành chuyển tiền hoặc giao tài sản nói trên qua điện thoại tuy nhiên các hành vi lừa đảo này đã được thực hiện bởi một người không phải là nhân viên của Bên được bảo hiểm và người này có ý định khiến cho Bên được bảo hiểm phải chịu tổn thất hoặc để đạt được lợi ích tài chính cho bản thân của người đó hoặc bất kỳ người nào khác;

<u>Định nghĩa đặc biệt</u>

Khi được sử dụng trong Đơn bảo hiểm này, "Khách hàng" nghĩa là bất kỳ khách hàng nào là tổ chức, công ty hợp danh hoặc quỹ tín thác hoặc thực thể kinh doanh tương đương đã có thỏa thuận bằng văn bản với Bên được bảo hiểm về việc thực hiện chuyển tiền theo hướng dẫn bằng giọng nói của khách hàng, thỏa thuận này phải được lập dưới hình thức một nghị quyết công ty trong đó có liệt kê danh sách các cá nhân được ủy quyền khởi tạo và xác nhận các giao dịch chuyển tiền bằng giọng nói, danh sách này phải ghi rõ số điện thoại cũng như hạn mức chuyển

tiền của những người này. Văn bản thỏa thuận này cũng phải quy định các điều khoản và điều kiện cung cấp dịch vụ, bao gồm Giới hạn trách nhiệm được Bên được bảo hiểm chấp thuận.

Điều kiện đặc biệt

Tất cả các hướng dẫn bằng giọng nói được cho là đã được nhận từ một khách hàng để chuyển tiền hoặc tài sản phải được Kiểm tra hoặc được gọi lại để kiểm tra bởi một người được ủy quyền không phải là người đưa ra yêu cầu chuyển tiền hoặc tài sản.

II. ĐỊNH NGHĨA

1. "Bên được bảo hiểm" là Bên được bảo hiểm có tên đầu tiên trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm và các công ty được sở hữu 100% vốn tham gia vào các hoạt động giao dịch ngân hàng được liệt kê trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm. Bên được bảo hiểm không phải và không bao gồm:
   (a) công ty con không thuộc lĩnh vực hoạt động giao dịch ngân hàng không sở hữu 100% vốn, hoặc
   (b) các công ty con không thuộc lĩnh vực hoạt động giao dịch ngân hàng, trừ khi công ty con đó có tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm cùng với hoạt động kinh doanh chính của công ty chi nhánh đó và tỷ lệ cổ phần sở hữu của Bên được bảo hiểm có tên đầu tên.
2. "Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm" nghĩa là các Hệ thống máy tính được vận hành bởi Bên được bảo hiểm và thuộc sở hữu của Bên được bảo hiểm hoặc cho Bên được bảo hiểm thuê hoặc được kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm.
3. "Ngân hàng thanh toán tự động" nghĩa là công ty hoặc hiệp hội vận hành một cơ chế chuyển tiền và thanh toán bù trừ điện tử để chuyển các khoản ghi nợ và khoản ghi có thường xuyên đã được cho phép trước giữa các tổ chức tài chính thay mặt cho khách hàng của các tổ chức tài chính.
4. "Trung tâm lưu ký" nghĩa là bất kỳ công ty thanh toán bù trừ nào, bao gồm bất kỳ trung tâm chứng khoán nào mà do kết quả trực tiếp của cơ chế chuyển tiền và thanh toán bù trừ điện tử, các bút toán được ghi trên sổ sách làm giảm tài khoản của bên chuyển nhượng, bên cầm cố hoặc bên nhận cầm cố và làm tăng tài khoản của bên nhận chuyển nhượng, bên nhận cầm cố hoặc bên cầm cố tương ứng với giá trị nghĩa vụ hoặc số lượng cổ phiếu hoặc quyền đã được chuyển nhượng, phong tỏa hoặc giải tỏa.
5. "Thiết bị truyền thông đầu cuối" nghĩa là các máy điện báo, máy in điện báo, thiết bị hiển thị video, hoặc máy fax hoặc thiết bị tương tự có khả năng gửi và/hoặc nhận thông tin điện tử, có hoặc không có bàn phím hoặc chuột.
6. "Hệ thống máy tính" nghĩa là một máy tính phù hợp cho các ứng dụng đa chức năng có khả năng chỉ đạo phần cứng, phần mềm và các nguồn dữ liệu theo các Chương trình máy tính điện tử được người sử dụng xây dựng và cài đặt vào hệ điều hành của máy tính. Tất cả các thiết bị đầu vào, đầu ra, xử lý, lưu trữ và truyền thông bao gồm các mạng hoặc hệ thống truyền thông hoặc hệ thống mở được kết nối đến thiết

bị đó, cũng như các thư viện truyền thông ngoại tuyến của thiết bị đó, được coi là một phần của hệ thống máy tính nói trên. Hệ thống máy tính không bao gồm các máy tính chỉ phù hợp cho các ứng dụng đơn chức năng.

7. "Vi rút máy tính" nghĩa là một tập hợp các hướng dẫn trái phép, cho dù có tính năng lập trình hay không, tự lan truyền thông qua Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm và/hoặc các mạng khi các hướng dẫn này được một người không phải là nhân viên có thể được nhận diện của Bên được bảo hiểm đưa vào Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm một cách ác ý.
8. "Hệ thống thông tin khách hàng" nghĩa là các hệ thống truyền thông đã được kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và cung cấp cho khách hàng của Bên được bảo hiểm quyền truy cập trực tiếp vào Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm.
9. "Hệ thống truyền thông điện tử" nghĩa là hoạt động truyền thông điện tử của Fedwire, Hệ thống thanh toán liên ngân hàng (CHIPS), Hiệp hội viễn thông liên ngân hàng và tài chính quốc tế (SWIFT), Hệ thống thanh toán bù trừ tự động (CHAPS), hệ thống chuyển tiền để chuyển các khoản ghi nợ và khoản ghi có thường xuyên đã được cho phép trước của một Hiệp hội ngân hàng thanh toán tự động là thành viên của Hiệp hội ngân hàng thanh toán tự động quốc gia và các hệ thống truyền thông tự động tương tự được kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm.
10. "Chương trình máy tính điện tử" là các chương trình máy tính, nghĩa là các dữ liệu hoặc câu lệnh đã được chuyển đổi sang một định dạng có thể sử dụng được trong một Hệ thống máy tính để xử lý Dữ liệu điện tử.
11. "Dữ liệu điện tử" nghĩa là các dữ liệu hoặc thông tin đã được chuyển đổi sang một định dạng có thể sử dụng được trong một Hệ thống máy tính và được lưu trong Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử để các chương trình máy tính sử dụng.
12. "Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử" nghĩa là các phương tiện lưu trữ dung lượng lớn, băng, đĩa từ tính hoặc quang học dùng để ghi Dữ liệu điện tử.
13. "Hệ thống chuyển tiền điện tử" là hệ thống vận hành các máy rút tiền tự động hoặc thiết bị chấp nhận thẻ và bao gồm các mạng hoặc hạ tầng dùng chung của các hệ thống trên và Bên được bảo hiểm có tham gia vào các hệ thống này.
14. "Chứng khoán điện tử" nghĩa là cổ phiếu, lợi ích dự phần hoặc lợi ích khác đối với tài sản hoặc doanh nghiệp của tổ chức phát hành hoặc một nghĩa vụ của tổ chức phát hành

    (a) là loại chứng khoán được giao dịch phổ biến trên các sàn giao dịch hoặc thị trường giao dịch chứng khoán; và

    (b) thuộc một loại hoặc sê-ri cổ phiếu, lợi ích dự phần, lợi ích hoặc nghĩa vụ hoặc có thể được phân chia thành một loại hoặc sê-ri cổ phiếu, lợi ích dự phần hoặc nghĩa vụ theo các điều khoản của chứng khoán đó; và

    (c) (i) không được đại diện bởi một công cụ, hoặc

    (ii) là một phần của một chứng chỉ gốc hoặc toàn cầu; hoặc

(iii) đại diện cho một chứng chỉ bằng giấy đã được một tổ chức tài chính nhượng lại và chứng chỉ bằng giấy này đã được kết hợp thành một chứng chỉ lưu ký gốc và các chứng chỉ bằng giấy đó bị vô hiệu và chứng khoán đó được ghi nhận như một bút toán điện tử trên tài khoản của bên chuyển nhượng, bên cầm cố hoặc bên nhận cầm cố trên sổ sách của Trung tâm lưu ký.

15. "Truyền dữ liệu điện tử" nghĩa là việc truyền các Dữ liệu điện tử thông qua các đường truyền dữ liệu bao gồm các liên kết vệ tinh, tần số vô tuyến, liên kết hồng ngoại hoặc các phương tiện tương tự được sử dụng để truyền các Dữ liệu điện tử.
16. "Giấy xác nhận nợ" nghĩa là các chứng từ được lập bởi một khách hàng của Bên được bảo hiểm và do Bên được bảo hiểm nắm giữ trong hoạt động kinh doanh thường ngày và là bằng chứng cho khoản nợ của khách hàng đối với Bên được bảo hiểm, bao gồm sổ sách về lệ phí và các khoản phải thu.
17. "Chữ ký giả mạo" nghĩa là việc ký tên viết tay của một người khác hoặc sao chép chữ ký của người đó mà không được cho phép, dưới bất kỳ danh nghĩa nào, vì bất kỳ mục đích nào.
18. "Thay đổi nhằm mục đích lừa đảo" nghĩa là hành vi thay đổi đáng kể nội dung một tờ Fax nhằm mục đích lừa đảo của một người không phải là người ký tên và chuẩn bị chứng từ.
19. "Đại lý dịch vụ" nghĩa là một thể nhân, công ty hợp danh hoặc công ty được ủy quyền thực hiện các dịch vụ xử lý dữ liệu bằng cách sử dụng Hệ thống máy tính theo thỏa thuận bằng văn bản.
20. "Hệ thống máy tính của Đại lý dịch vụ" nghĩa là các hệ thống máy tính được vận hành bởi một Đại lý dịch vụ và thuộc sở hữu của Đại lý dịch vụ hoặc cho Đại lý dịch vụ thuê.
21. "Fax" nghĩa là hệ thống truyền các tài liệu dạng văn bản bằng tín hiệu điện tử qua đường dây điện thoại đến thiết bị được Bên được bảo hiểm đặt tại một khu vực bảo mật đặc biệt để tạo ra bản sao cho tài liệu nói trên.
22. "Hệ thống giao dịch ngân hàng qua điện thoại" nghĩa là hệ thống thông tin giao dịch ngân hàng điện tử được kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm, hệ thống này cung cấp cho khách hàng của Bên được bảo hiểm quyền truy cập trực tiếp vào Hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm thông qua một dịch vụ điện thoại sử dụng bàn phím tự động và yêu cầu sử dụng một mật mã đã được Kiểm tra để tiến hành các giao dịch ngân hàng tuy nhiên không phải là một tổng đài nhánh nội bộ, hệ thống xử lý thư thoại, tổng đài điện thoại tự động hoặc hệ thống máy tính với tính năng tương tự được sử dụng để định hướng hoặc chuyển các cuộc gọi điện thoại trong một mạng truyền thông bằng giọng nói.
23. "Đã được kiểm tra" nghĩa là phương thức xác thực nội dung thông tin trao đổi bằng cách gắn một khóa kiểm tra hợp lệ đã được trao đổi giữa Bên được bảo hiểm và

một khách hàng, Ngân hàng thanh toán tự động, Trung tâm lưu ký, tổ chức tài chính khác hoặc giữa các văn phòng của Bên được bảo hiểm để bảo vệ tính toàn vẹn của nội dung thông tin trao đổi trong hoạt động kinh doanh thường ngày.

Trường hợp các thuật ngữ từ 1 đến 23 nêu trên xuất hiện trong Đơn bảo hiểm này thì cụm từ "như được định nghĩa" sẽ được xem là được đưa vào phần văn bản ngay sau mỗi điều khoản nói trên.

III. CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ

Đơn bảo hiểm này không bảo hiểm cho:

1. Tổn thất phát sinh từ bất kỳ rủi ro nào được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm cho tổ chức tài chính của Bên được bảo hiểm.
2. Tổn thất gây ra bởi một Giám đốc hoặc nhân viên có thể xác định được danh tính của Bên được bảo hiểm hoặc một hoặc nhiều người cấu kết với Giám đốc hoặc nhân viên đó của Bên được bảo hiểm.

   Vì mục đích của Đơn bảo hiểm này, việc một nhân viên đã biết trước về việc một hành vi gian lận của một hoặc nhiều người không làm việc cho Bên được bảo hiểm đã hoặc sẽ được thực hiện sẽ được coi là hành vi cấu kết nếu nhân viên đó cố ý hoặc cố tình che dấu thông tin mình đã biết với Bên được bảo hiểm. Việc che dấu thông tin đã biết với Bên được bảo hiểm của một nhân viên do bị đe dọa gây thương tích cho bất kỳ người nào hoặc gây thiệt hại cho địa điểm được bảo hiểm hoặc tài sản của Bên được bảo hiểm sẽ không được coi là hoặc cấu thành hành vi cấu kết.
3. Mất thu nhập tiềm năng, bao gồm nhưng không giới hạn lãi và cổ tức.
4. Tổn thất gián tiếp hoặc mang tính hậu quả.
5. Trách nhiệm thừa nhận bởi Bên được bảo hiểm theo thỏa thuận phù hợp với bất kỳ hợp đồng nào trừ khi trách nhiệm đó đã ràng buộc Bên được bảo hiểm ngay cả khi không có thỏa thuận đó.
6. Mọi lệ phí, phí và chi phí phát sinh cho Bên được bảo hiểm:
   (a) trong quá trình xác định sự tồn tại hoặc giá trị của tổn thất được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này hoặc
   (b) khi Bên được bảo hiểm là một bên tham gia một vụ kiện trừ khi được quy định tại Điều kiện chung 6.
7. Tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp do hoặc liên quan đến chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù nước ngoài, hành động thù địch hoặc các hoạt động chiến tranh (cho dù tuyên chiến hay không), nội chiến, nổi loạn, cách mạng, bạo động, dân biến là một phần của hoặc phát triển thành một cuộc nổi dậy của quần chúng, đảo chính hoặc binh biến, thiết quân luật hoặc hành động của bất kỳ cơ quan nào được thành lập một cách hợp pháp. Trong bất kỳ Khiếu nại nào, và

trong bất kỳ vụ kiện hoặc tố tụng khác nào để giải quyết một yêu cầu bồi thường cho tổn thất hoặc thiệt hại theo Đơn bảo hiểm này, Bên được bảo hiểm có trách nhiệm chứng minh rằng tổn thất hoặc thiệt hại đó không được quy định trong Điều khoản loại trừ này.

8. Tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại xảy ra cho bất kỳ tài sản nào hoặc các tổn thất hoặc chi phí phát sinh từ tổn thất, phá hủy hoặc thiệt hại đó hoặc bất kỳ tổn thất do hậu quả nào, hoặc bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi, hoặc góp phần gây ra bởi hoặc phát sinh từ:

   (i) bức xạ i-ôn hoá hoặc ô nhiễm phóng xạ từ các nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân sinh ra do đốt nhiên liệu hạt nhân, hoặc

   (ii) tính chất phóng xạ, độc hại, gây nổ hoặc các tính chất nguy hiểm khác của bất kỳ tổ hợp hạt nhân gây nổ hay một bộ phận của tổ hợp hạt nhân đó.

9. Tổn thất do có nguy cơ:

   (a) gây thương tích cho bất kỳ người nào, ngoại trừ tổn thất đối với Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử hoặc Dữ liệu điện tử đang trên đường vận chuyển dưới sự quản lý của bất kỳ người nào thực hiện vai trò là đại diện cung cấp thông tin, với điều kiện là khi bắt đầu tiến hành vận chuyển Tài sản, Bên được bảo hiểm chưa biết về nguy cơ đó, hoặc;

   (b) gây thiệt hại cho cơ sở hoặc tài sản của Bên được bảo hiểm.

10. Tổn thất đối với Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử hoặc Dữ liệu điện tử đang vận chuyển bằng đường bưu điện hoặc bởi một công ty vận tải được thuê, ngoại trừ các công ty cung cấp dịch vụ vận chuyển bằng xe bọc thép chuyên dụng.

11. Tổn thất đối với Dữ liệu điện tử, Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử hoặc Chương trình máy tính điện tử trừ khi được xác định giá trị theo Điều kiện chung 11.

12. Tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ:

   (a) các hướng dẫn hoặc tư vấn bằng văn bản, hoặc

   (b) các hướng dẫn hoặc tư vấn bằng điện báo hoặc điện tín, hoặc

   (c) các hướng dẫn hoặc tư vấn bằng giọng nói qua điện thoại, trừ khi các hướng dẫn này được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 8, hoặc

   (d) các hướng dẫn hoặc tư vấn qua fax trừ khi các hướng dẫn hoặc tư vấn này được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 5, 6 hoặc 7.

13. Tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ các chứng từ lưu thông, chứng khoán, chứng từ hoặc các văn bản bị làm giả chữ ký, thay đổi hoặc lừa đảo được sử dụng như là chứng từ gốc để chuẩn bị cho các Dữ liệu điện tử hoặc được nhập liệu bằng tay trong thiết bị đầu cuối dữ liệu.

14. Tổn thất đối với các chứng từ lưu thông, chứng khoán, chứng từ hoặc văn bản trừ khi được chuyển thành Dữ liệu điện tử và sau đó chỉ được lưu bằng định dạng đã chuyển đổi đó.

15. Tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc truy cập bất kỳ thông tin mật nào, bao gồm, nhưng không giới hạn thông tin về bí mật kinh doanh, chương trình máy tính hoặc thông tin khách hàng.

16. Tổn thất phát sinh do sự cố cơ học, lỗi xây dựng, lỗi thiết kế, ẩn tì, hao mòn tự nhiên, xuống cấp dần, nhiễu điện, Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử bị lỗi hoặc không hoạt động được hoặc sự cố hoặc lỗi trong lập trình hoặc sai sót hoặc nhầm lẫn trong quá trình xử lý.

17. Tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp trong quá trình tạo ra, sửa đổi, thay đổi hoặc phá hủy các Chương trình máy tính điện tử nhằm mục đích lừa đảo trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 2, 3 hoặc 4.

18. Tổn thất do nhập Dữ liệu điện tử tại một thiết bị điện tử đầu cuối được cấp phép của một Hệ thống chuyển tiền điện tử hoặc Hệ thống thông tin khách hàng bởi một khách hàng hoặc một người có quyền truy cập cơ chế xác thực của khách hàng đó.

19. Tổn thất phát sinh từ các tính năng gian lận trong các Chương trình máy tính điện tử được phát triển để bán cho hoặc được bán cho nhiều khách hàng tại thời điểm mua từ một nhà cung cấp hoặc công ty tư vấn.

20. Tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ các Vi rút máy tính trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 4.

21. Tổn thất:

    (a) phát sinh trước Ngày hồi tố hoặc tổn thất liên quan đến bất kỳ hành vi, giao dịch hoặc sự kiện nào xảy ra hoặc bắt đầu diễn ra trước Ngày hồi tố, hoặc

    (b) được phát hiện trước ngày bắt đầu của Thời hạn bảo hiểm quy định trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm, hoặc

    (c) được phát hiện sau khi chấm dứt Đơn bảo hiểm, hoặc

    (d) đã được thông báo cho một Bên bảo hiểm trước đây đã bảo hiểm cho Bên được bảo hiểm.

22. Tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ một Hệ thống ngân hàng giao dịch qua điện thoại hoặc phát sinh từ việc sử dụng đã được cấp phép hoặc sử dụng trái phép một tổng đài nhánh nội bộ, hệ thống xử lý thư thoại, tổng đài điện thoại tự động hoặc hệ thống máy tính với tính năng tương tự được sử dụng để định hướng hoặc chuyển các cuộc gọi điện thoại trong một mạng truyền thông bằng giọng nói hoặc hệ thống điện thoại di động, trừ khi được bảo hiểm theo Điều khoản bảo hiểm 1(c).

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Đơn bảo hiểm bổ sung

Đơn bảo hiểm chống hành vi tội phạm máy tính và điện tử được thiết kế để trở thành Đơn bảo hiểm bổ sung cho Đơn bảo hiểm toàn diện hoạt động ngân hàng cho các tổ chức ngân hàng của Bên được bảo hiểm và mục đích của Đơn bảo hiểm này là cung cấp bảo hiểm cho các hành vi tội phạm liên quan đến máy tính được định nghĩa trong các Điều khoản bảo hiểm không được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm toàn diện hoạt động ngân hàng cho các tổ chức ngân hàng của Bên được bảo hiểm. Do một số Bên bảo hiểm tham gia thu xếp Đơn bảo hiểm chống hành vi tội phạm máy tính và điện tử cũng có thể thu xếp Đơn bảo hiểm toàn diện hoạt động ngân hàng cho các tổ chức ngân hàng của Bên được bảo hiểm dưới hình thức hợp đồng hiểm chính, bảo hiểm vượt mức, bảo hiểm đóng góp bồi thường khác hoặc tái bảo hiểm và do họ không có ý định tăng hoặc tăng gấp đôi phạm vi bảo hiểm cho Bên được bảo hiểm nên các bên đồng ý rằng Đơn bảo hiểm này sẽ không được xem là Đơn bảo hiểm vượt mức hoặc đồng bảo hiểm.

2. Người đại diện

Trong Đơn bảo hiểm này, tổn thất phát sinh cho bất kỳ người đại diện nào do Bên được bảo hiểm chỉ định để xử lý một số giao dịch kinh doanh và chỉ bao gồm các Giám đốc, thư ký hoặc nhân viên khác của Bên được bảo hiểm sẽ được xem là tổn thất phát sinh cho Bên được bảo hiểm.

3. Văn phòng mới, giao dịch hợp nhất, sáp nhập, mua doanh nghiệp của bên được bảo hiểm

Nếu trong Thời hạn bảo hiểm, Bên được bảo hiểm thành lập các văn phòng chi nhánh mới, hoặc bổ sung cho hệ thống máy tính của Bên được bảo hiểm, ngoại trừ thông qua giao dịch hợp nhất hoặc sáp nhập với, hoặc mua hoặc mua lại các tài sản của công ty khác thì các văn phòng chi nhánh mới hoặc hệ thống máy tính bổ sung của Bên được bảo hiểm sẽ được tự động bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này tính từ ngày thành lập văn phòng chi nhánh hoặc bổ sung hệ thống máy tính mà không cần phải thông báo cho Bên bảo hiểm hoặc thanh toán phí bảo hiểm bổ sung cho phần còn lại của Thời hạn bảo hiểm.

Trường hợp trong Thời hạn bảo hiểm, Bên được bảo hiểm sáp nhập hoặc hợp nhất với, hoặc mua, hoặc mua các tài sản của một công ty khác thì Đơn bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất nào:

(a) đã xảy ra hoặc có thể xảy ra sau thời điểm hợp nhất, sáp nhập tại bất kỳ văn phòng hoặc địa điểm được bảo hiểm nào; hoặc

(b) đã phát sinh hoặc có thể phát sinh từ các tài sản hoặc nợ hoặc các rủi ro khác mà Bên được bảo hiểm đã nhận do kết quả của giao dịch hợp nhất, sáp nhập, mua hoặc mua lại đó, trừ khi Bên được bảo hiểm

(i) gửi văn bản thông báo cho Bên bảo hiểm, trước ngày giao dịch hợp nhất, sáp nhập, mua hoặc mua lại đó có hiệu lực, và

(ii) cung cấp ngay cho Bên bảo hiểm tất cả các thông tin khác theo yêu cầu của Bên bảo hiểm, và

(iii) nhận được văn bản đồng ý của Bên bảo hiểm về việc mở rộng phạm vi bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này liên quan đến giao dịch hợp nhất, sáp nhập, mua hoặc mua lại đó, và

(iv) gửi văn bản thông báo cho Bên bảo hiểm về việc Bên được bảo hiểm đã đồng ý với các điều khoản và điều kiện bảo hiểm theo yêu cầu của Bên bảo hiểm sau khi tiến hành giao dịch hợp nhất, sáp nhập, mua hoặc mua lại đó, và

(v) thanh toán phí bảo hiểm bổ sung cho Bên bảo hiểm.

Việc Bên được bảo hiểm không gửi thông báo cho Bên bảo hiểm theo mục (i) ở trên hoặc không thông báo cho Bên bảo hiểm về việc đã đồng ý với các điều khoản và điều kiện theo mục (iv) ở trên sẽ đồng nghĩa với việc Bên được bảo hiểm quyết định không tiếp tục bảo hiểm nữa.

Bên được bảo hiểm sẽ được coi là chưa hoàn thành nghĩa vụ thông báo cho Bên bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này trừ khi Bên được bảo hiểm thông báo bằng văn bản và Bên bảo hiểm xác nhận đã nhận được thông báo đó bằng văn bản.

4. Thay đổi quyền kiểm soát đối với bên được bảo hiểm

(a) Thanh lý, v.v.

Trong trường hợp Bên được bảo hiểm thanh lý, dù là tự nguyện hay bắt buộc, hoặc một Thanh lý viên hoặc Người quản lý được chỉ định, hoặc việc ký kết bất kỳ Thỏa ước xử lý nợ hoặc khất nợ với các chủ nợ, hoặc quyền kiểm soát Bên được bảo hiểm đã được tiếp quản bởi bất kỳ Chính phủ nào hoặc bởi các cán bộ được chỉ định bởi bất kỳ Chính phủ hoặc Cơ quan chính phủ hoặc Cơ quan nào khác, thì Đơn bảo hiểm này sẽ lập tức ngừng cung cấp bảo hiểm thuộc bất kỳ loại nào cho tổn thất được phát hiện và thông báo sau đó cho Bên bảo hiểm.

Trong trường hợp thanh lý, v.v., như đã nói ở trên, bất kỳ công ty con nào của Bên được bảo hiểm có tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm, thì Đơn bảo hiểm này sẽ lập tức ngừng cung cấp bảo hiểm thuộc bất kỳ loại nào cho tổn thất được phát hiện và thông báo sau đó cho Bên bảo hiểm phát sinh theo bất kỳ cách thức nào từ công ty con đó.

(b) Thay đổi tài sản hoặc quyền sở hữu cổ phiếu

Bên được bảo hiểm phải lập tức thông báo cho Bên bảo hiểm về bất kỳ giao dịch hợp nhất hoặc sáp nhập nào với một thực thể kinh doanh khác hoặc bất

kỳ giao dịch mua, chuyển nhượng, nhượng bán, cầm cố hoặc bán tài sản hoặc cổ phiếu gây ra bất kỳ thay đổi nào về quyền sở hữu hoặc kiểm soát. Khi được sử dụng trong Điều kiện chung này, quyền kiểm soát có nghĩa là quyền quyết định việc quản lý hoặc chính sách của một công ty mẹ kiểm soát Bên được bảo hiểm do sở hữu cổ phiếu có quyền biểu quyết. Sự thay đổi quyền sở hữu cổ phiếu có quyền biểu quyết dẫn tới một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông liên kết trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền sở hữu từ mười phần trăm (10%) trở lên số cổ phiếu đó sẽ được coi như là dẫn tới sự thay đổi quyền kiểm soát vì mục đích của thông báo yêu cầu.

Điều kiện để tiếp tục Đơn bảo hiểm này là Bên được bảo hiểm phải:

(i) gửi văn bản thông báo cho Bên bảo hiểm trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện, và

(ii) lập tức cung cấp cho Bên bảo hiểm toàn bộ các thông tin khác mà Bên bảo hiểm có thể yêu cầu, và

(iii) có được văn bản đồng ý của Bên bảo hiểm để tiếp tục một số hoặc toàn bộ phạm vi bảo hiểm cung cấp theo Đơn bảo hiểm này, và

(iv) gửi văn bản thông báo trong vòng mười (10) ngày cho Bên bảo hiểm về việc đồng ý với các điều khoản và điều kiện theo yêu cầu của Bên bảo hiểm do có sự thay đổi đó, và

(v) thanh toán phí bảo hiểm bổ sung cho Bên bảo hiểm.

Việc không gửi thông báo cho Bên bảo hiểm theo đoạn (b)(i) ở trên hoặc việc Bên được bảo hiểm không thông báo cho Bên bảo hiểm về việc đồng ý theo đoạn (b)(iv) ở trên sẽ là quyết định không tiếp tục bảo hiểm của Bên được bảo hiểm.

Việc thông báo cho Bên bảo hiểm theo yêu cầu tại Đơn bảo hiểm này sẽ không được hoàn thành trừ khi được lập thành văn bản bởi Bên được bảo hiểm và có xác nhận bằng văn bản của Bên bảo hiểm.

5. Các bên được bảo hiểm chung

(a) Nếu có hai hoặc nhiều Bên được bảo hiểm được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này, Bên được bảo hiểm có tên đầu tiên sẽ đại diện cho tất cả những Bên được bảo hiểm. Việc Bên bảo hiểm chi trả cho Bên được bảo hiểm có tên đầu tiên liên quan đến tổn thất phát sinh cho bất kỳ Bên được bảo hiểm nào sẽ miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm của Bên bảo hiểm đối với tổn thất đó. Nếu Bên được bảo hiểm có tên đầu tiên không còn được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này, thì sau đó, Bên được bảo hiểm có tên tiếp theo sẽ được xem là Bên được bảo hiểm có tên đầu tiên.

(b) Hiểu biết hoặc phát hiện của bất kỳ Bên được bảo hiểm nào sẽ cấu thành hiểu biết hoặc phát hiện của tất cả những Bên được bảo hiểm vì mọi mục đích của Đơn bảo hiểm này.

(c) Trách nhiệm của Bên bảo hiểm đối với một hoặc nhiều tổn thất phát sinh cho tất cả những Bên được bảo hiểm sẽ không vượt quá số tiền mà Bên bảo hiểm sẽ phải chịu trách nhiệm nếu toàn bộ tổn thất hoặc những tổn thất đó phát sinh cho một Bên được bảo hiểm.

(d) Bên bảo hiểm sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với tổn thất mà một Bên được bảo hiểm phải chịu vì lợi ích của bất kỳ Bên được bảo hiểm nào khác.

(e) Các bên đồng ý rằng Bảo hiểm cấp theo Đơn bảo hiểm này sẽ vì lợi ích duy nhất của Bên được bảo hiểm có tên đầu tiên trong Đơn bảo hiểm này, và trong mọi trường hợp không một người nào ngoài Bên được bảo hiểm nói trên có quyền tố tụng theo Đơn bảo hiểm này.

6. Phí và chi phí pháp lý

Bên bảo hiểm sẽ bồi thường cho Bên được bảo hiểm các khoản phí và chi phí pháp lý hợp lý phát sinh và được chi trả bởi Bên được bảo hiểm khi có sự đồng ý trước của Bên bảo hiểm trong quá trình biện hộ cho bất kỳ khiếu kiện hay thủ tục pháp lý nào được đưa ra đối với Bên được bảo hiểm, trong đó Bên được bảo hiểm chứng minh rằng hành động hoặc các hành động đã phạm phải, hoặc các sự kiện đã xảy ra, sẽ cho phép Bên được bảo hiểm có quyền được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này. Các khoản phí và chi phí pháp lý mà Bên bảo hiểm chi trả trong quá trình biện hộ cho bất kỳ khiếu kiện hay thủ tục pháp lý nào sẽ được áp dụng trên cơ sở Điều kiện chung 8 cho việc giảm thiểu Tổng Giới hạn bồi thường và Giới hạn phụ cho Điều khoản bảo hiểm áp dụng.

Bên được bảo hiểm phải lập tức gửi thông báo cho Bên bảo hiểm về việc bắt đầu bất kỳ khiếu kiện hay thủ tục pháp lý nào được đề cập ở trên và khi có yêu cầu của Bên bảo hiểm phải cung cấp cho Bên bảo hiểm bản sao của tất cả các biên bản bào chữa và các giấy tờ khác trong khiếu kiện hay thủ tục pháp lý đó.

Nếu có nhiều nguyên nhân tố tụng được viện dẫn trong bất kỳ khiếu kiện hay thủ tục pháp lý nào như vậy, mà một số nguyên nhân tố tụng, nếu được xác minh bất lợi cho Bên được bảo hiểm, sẽ không cấu thành một tổn thất có thể được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này, bao gồm nhưng không giới hạn các yêu cầu bồi thường mang tính trừng phạt, hậu quả hoặc không mang tính bù đắp khác, thì Bên được bảo hiểm phải tự chịu phí và chi phí pháp lý được bảo hiểm trong quá trình biện hộ cho các nguyên nhân tố tụng được viện dẫn đó.

Nếu giá trị của tổn thất của Bên được bảo hiểm lớn hơn số tiền có thể bồi thường theo Đơn bảo hiểm này, hoặc nếu một Mức miễn thường được áp dụng, hoặc cả hai, thì trách nhiệm của Bên bảo hiểm theo đoạn thứ nhất của Điều kiện chung này giới hạn trong tỷ lệ của phần phí và chi phí pháp lý phát sinh và thanh toán bởi Bên được bảo hiểm hoặc Bên bảo hiểm mà số tiền có thể được bảo hiểm theo đơn bảo hiểm này bằng tổng số tiền đó cộng với số tiền không được bảo hiểm. Số tiền theo

tỷ lệ đó sẽ được khấu trừ vào Tổng Giới hạn bồi thường và Giới hạn phụ cho Điều khoản bảo hiểm áp dụng.

Bên bảo hiểm sẽ quyết định có bồi thường cho Bên được bảo hiểm các khoản phí và chi phí pháp lý hay không căn cứ vào phán quyết hoặc phương án giải quyết chính thức cho bất kỳ khiếu kiện hoặc thủ tục pháp lý nào.

Bên bảo hiểm không có nghĩa vụ tiến hành biện hộ cho khiếu kiện hoặc thủ tục pháp lý được đề cập tại đoạn thứ nhất của Điều kiện chung này. Theo quyết định của Bên bảo hiểm, Bên được bảo hiểm phải cho phép Bên bảo hiểm tiến hành biện hộ cho khiếu kiện hoặc thủ tục pháp lý đó, nhân danh Bên được bảo hiểm, thông qua việc lựa chọn người đại diện trước pháp luật của Bên bảo hiểm. Bên được bảo hiểm phải cung cấp tất cả các thông tin và hỗ trợ hợp lý mà Bên bảo hiểm thấy là cần thiết để biện hộ cho khiếu kiện hoặc thủ tục pháp lý đó.

Các khoản phí và chi phí pháp lý mà Bên bảo hiểm chi trả trong quá trình biện hộ cho bất kỳ khiếu kiện hoặc thủ tục pháp lý nào sẽ được khấu trừ vào Tổng Giới hạn bồi thường và Giới hạn phụ cho Điều khoản bảo hiểm áp dụng.

Nếu đã quyết định biện hộ, Bên bảo hiểm sẽ chi trả phí và chi phí pháp lý vượt quá phần tỷ lệ của mình trong các khoản phí và chi phí đó, và Bên được bảo hiểm phải lập tức bồi hoàn phần vượt mức đó cho Bên bảo hiểm.

Bên được bảo hiểm sẽ không từ chối một cách vô lý với việc Bên bảo hiểm giải quyết bất kỳ vụ kiện hoặc thủ tục tố tụng nào.

7. Thông báo và phát hiện tổn thất

Điều kiện tiên quyết để có quyền được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này là Bên được bảo hiểm phải gửi văn bản thông báo về tổn thất cho Bên bảo hiểm trong thời gian sớm nhất có thể và trong bất kỳ trường hợp nào trong vòng ba mươi (30) ngày sau khi Bên được bảo hiểm phát hiện bất kỳ tổn thất nào theo Đơn bảo hiểm này.

Vì mục đích của Đơn bảo hiểm này, các phát hiện được xem là xảy ra tại thời điểm khi Bên được bảo hiểm lần đầu tiên biết được những sự việc sẽ khiến cho một người có năng lực tư duy bình thường tin tưởng rằng một tổn thất thuộc loại được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này đã hoặc sẽ phát sinh, bất kể thời điểm xảy ra các hành động, giao dịch hoặc sự kiện gây ra hoặc góp phần gây ra tổn thất đó, và bất kể Bên được bảo hiểm có đủ kiến thức hay không tại thời điểm đó để chứng minh rằng tổn thất đó đáp ứng các điều khoản và điều kiện của Đơn bảo hiểm này, và dù là lượng thông tin về tổn thất sau đó có thể không được biết đến.

Việc phát hiện cũng được xem là xảy ra khi Bên được bảo hiểm nhận được thông báo về một khiếu nại thực tế hoặc tiềm tàng trong đó Bên được bảo hiểm bị cáo buộc phải chịu trách nhiệm đối với một bên thứ ba trong những tình huống mà, nếu đúng, có thể cấu thành một tổn thất thuộc loại được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này, dù là lượng thông tin về tổn thất sau đó có thể không được biết.

Tất cả tổn thất hoặc các tổn thất mà Bên được bảo hiểm phát hiện có thể quy cho hành động sơ suất của một người, dù có phải là một Nhân viên hay không, hoặc người đó có liên quan hoặc dính líu, sẽ được xem là một tổn thất.

8. Giới hạn bồi thường

(a) Toàn bộ trách nhiệm của Bên bảo hiểm đối với toàn bộ tổn thất hoặc các tổn thất được phát hiện trong Thời hạn bảo hiểm nêu tại Mục 3 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm của Đơn bảo hiểm này và bao gồm các khoản phí và chi phí pháp lý giới hạn trong Tổng Giới hạn bồi thường nêu tại Mục 6 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm của Đơn bảo hiểm bất kể tổng giá trị của tổn thất hoặc các tổn thất. Giới hạn phụ của bất kỳ Điều khoản bảo hiểm nào được áp dụng là một phần và không làm tăng Tổng Giới hạn bồi thường và toàn bộ trách nhiệm của Bên bảo hiểm đối với mọi tổn thất, bao gồm phí và chi phí pháp lý, liên quan đến bất kỳ Điều khoản bảo hiểm nào như vậy với Giới hạn phụ giới hạn ở giá trị của tổn thất hoặc các tổn thất đó.

Tổng Giới hạn bồi thường sẽ giảm bởi giá trị của bất kỳ khoản bồi thường nào được thực hiện theo Đơn bảo hiểm này. Khi sử dụng hết Tổng Giới hạn bồi thường thông qua các lần bồi thường như vậy, Bên bảo hiểm sẽ không còn trách nhiệm nào khác đối với việc:

(i) bồi thường cho Bên được bảo hiểm theo bất kỳ Điều khoản bảo hiểm nào của Đơn bảo hiểm này đối với bất kỳ tổn thất hoặc các tổn thất nào, và

(ii) bồi thường cho Bên được bảo hiểm bất kỳ khoản phí và chi phí pháp lý nào, và

(iii) duy trì việc biện hộ của Bên được bảo hiểm trong trường hợp Bên bảo hiểm quyết định thực hiện việc biện hộ cho bất kỳ khiếu kiện hay thủ tục pháp lý nào. Khi Bên bảo hiểm thông báo cho Bên được bảo hiểm rằng Tổng Giới hạn bồi thường đã được sử dụng hết, Bên được bảo hiểm phải chịu mọi trách nhiệm đối với việc biện hộ bằng chi phí của mình.

(b) Ngoài Tổng Giới hạn bồi thường bị giảm trừ, Giới hạn phụ của bất kỳ Điều khoản bảo hiểm áp dụng nào nêu tại Mục 6 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm sẽ bị giảm trừ theo giá trị của bất kỳ khoản bồi thường nào được thực hiện liên quan đến Điều khoản bảo hiểm nói trên. Khi sử dụng hết Giới hạn phụ áp dụng đối với Điều khoản bảo hiểm nói trên thông qua các khoản bồi thường đó, Bên bảo hiểm sẽ không còn trách nhiệm nào khác đối với việc:

(i) bồi thường cho Bên được bảo hiểm theo (các) Điều khoản bảo hiểm nói trên của Đơn bảo hiểm này đối với bất kỳ tổn thất hoặc các tổn thất nào và

(ii) bồi thường cho Bên được bảo hiểm về bất kỳ khoản phí và chi phí pháp lý nào phát sinh liên quan đến tổn thất hoặc các tổn thất nói trên hoặc liên quan đến (các) Điều khoản bảo hiểm nói trên.

(iii) duy trì việc biện hộ của Bên được bảo hiểm trong trường hợp Bên bảo hiểm quyết định thực hiện việc biện hộ cho bất kỳ khiếu kiện hay thủ tục pháp lý nào liên quan đến tổn thất hoặc các tổn thất nói trên. Khi Bên bảo hiểm thông báo cho Bên được bảo hiểm rằng Giới hạn phụ đã được sử dụng hết, Bên được bảo hiểm phải chịu mọi trách nhiệm đối với việc biện hộ bằng chi phí của mình.

Nếu do các khoản bồi thường được thực hiện theo Đơn bảo hiểm này, Tổng Giới hạn bồi thường bị giảm trừ đến một giá trị nhỏ hơn giá trị quy định cho bất kỳ Giới hạn phụ nào tại Mục 6 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm của Đơn bảo hiểm này, thì giá trị của bất kỳ Giới hạn phụ nào như vậy sẽ được giảm trừ theo đó sao cho tổng số tiền áp dụng theo bất kỳ Giới hạn phụ nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc các tổn thất nào, bao gồm phí và chi phí pháp lý, không vượt quá giá trị được giảm trừ còn lại áp dụng theo Tổng Giới hạn bồi thường.

Tổng Giới hạn bồi thường và bất kỳ Giới hạn phụ nào sẽ không được khôi phục toàn bộ hoặc một phần bởi bất kỳ khoản thu hồi nào được thực hiện sau khi bất kỳ khoản bồi thường nào được thực hiện theo Đơn bảo hiểm này, trừ khi Bên bảo hiểm nhận được khoản thu hồi đó trên thực tế trong thời hạn ghi tại Mục 3 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm hoặc trong vòng 12 (mười hai) tháng sau đó.

Nếu một tổn thất được bảo hiểm theo nhiều Điều khoản bảo hiểm, thì số tiền tối đa có thể chi trả cho tổn thất đó sẽ không vượt quá giá trị lớn nhất còn lại áp dụng theo bất kỳ Điều khoản bảo hiểm áp dụng nào.

(c) Chứng khoán bị mất: Trong trường hợp một tổn thất về một chứng khoán được giải quyết thông báo việc sử dụng giấy đảm bảo cho chứng khoán bị mất hoặc thỏa thuận bồi thường theo Điều kiện chung 11(d), thì tổn thất đó sẽ không làm giảm Tổng Giới hạn bồi thường hoặc bất kỳ Giới hạn phụ còn lại nào để chi trả cho bất kỳ tổn thất hay các tổn thất nào nếu trong Thời hạn bảo hiểm, Bên bảo hiểm không được yêu cầu bồi thường theo giấy đảm bảo cho chứng khoán bị mất hoặc thỏa thuận bồi thường nói trên. Tuy nhiên, bất kỳ khoản bồi thường nào của Bên bảo hiểm cho tổn thất đó hoặc theo giấy đảm bảo cho chứng khoán bị mất hoặc thỏa thuận bồi thường nói trên sẽ được xem là một khoản bồi thường theo Đơn bảo hiểm này.

Việc sử dụng hết hoặc giảm trừ Tổng Giới hạn bồi thường hoặc bất kỳ Giới hạn phụ nào sẽ không ảnh hưởng đến các nghĩa vụ của Bên bảo hiểm liên quan đến bất kỳ giấy đảm bảo cho chứng khoán bị mất hoặc thỏa thuận bồi thường nào trước khi sử dụng hết hoặc giảm trừ Tổng Giới hạn bồi thường hoặc bất kỳ Giới hạn phụ áp dụng nào.

9. Bằng chứng tổn thất

Trong vòng 6 (sáu) tháng kể khi từ phát hiện tổn thất, Bên được bảo hiểm phải cung cấp bằng chứng xác nhận tổn thất cho Bên bảo hiểm, bằng văn bản, được xác nhận hợp lệ bởi Giám đốc tài chính của Bên được bảo hiểm cùng với đầy đủ thông tin chi tiết. Trách nhiệm chứng minh sẽ thuộc về Bên được bảo hiểm trong quá trình chuẩn bị bằng chứng tổn thất cho một tổn thất được yêu cầu bồi thường theo bất kỳ Điều khoản Bảo hiểm nào nhằm chứng minh rằng tổn thất đó trực tiếp phát sinh từ rủi ro được bảo hiểm và không phát sinh từ các điều kiện kinh tế hay các nguyên nhân đóng góp khác.

10. Thủ tục pháp lý để đòi bồi thường cho tổn thất

Nếu, sau khi hoàn thành cuộc điều tra của mình, Bên bảo hiểm không bồi thường cho một tổn thất mà Bên được bảo hiểm tin rằng mình có quyền được bồi thường theo các điều khoản, điều kiện và các quy định khác của Đơn bảo hiểm này, thì Bên bảo hiểm phải tuân theo quyền tài phán của bất kỳ tòa án nào có thẩm quyền tại Việt Nam theo yêu cầu của Bên được bảo hiểm.

Thủ tục pháp lý để đòi bồi thường cho tổn thất theo Đơn bảo hiểm này sẽ chỉ được đưa ra sau ba tháng kể từ khi Bên được bảo hiểm cung cấp bằng chứng tổn thất, như đã nêu tại Điều kiện chung số 9 hoặc sau hai năm kể từ khi phát hiện tổn thất đó.

Nếu thời hiệu khởi kiện hai năm nói trên bị cấm theo bất kỳ luật nào chi phối cách giải thích Đơn bảo hiểm này, thì thời hạn đó sẽ được xem là được điều chỉnh để bằng với thời hạn tối thiểu được luật đó cho phép.

11. Cơ sở định giá

(a) Tính toán

Khi xác định số tiền có thể được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này đối với bất kỳ tổn thất nào, tất cả các khoản tiền nhận được từ bất kỳ nguồn nào liên quan đến bất kỳ vấn đề nào từ đó một tổn thất được yêu cầu bồi thường đã phát sinh, bao gồm các khoản thu và chi vốn gốc, lãi, cổ tức, hoa hồng và các khoản tương tự, bất kể nhận được khi nào, sẽ được khấu trừ từ bất kỳ nguồn nào liên quan đến bất kỳ vấn đề nào từ đó một tổn thất được yêu cầu bồi thường đã phát sinh, bất kể nhận được khi nào, sẽ được khấu trừ theo cách tương tự từ tổn thất được yêu cầu bồi thường của Bên được bảo hiểm.

(b) Vốn

Giá trị của bất kỳ khoản vốn nước ngoài hoặc ngoại tệ nào mà khi bị tổn thất sẽ được yêu cầu bồi thường sẽ được xác định theo giá trị thị trường tại thời điểm đóng cửa vào ngày làm việc gần nhất trước ngày phát hiện tổn thất. Nếu không có giá thị trường hoặc giá trị thị trường cho bất kỳ khoản vốn nước ngoài hay ngoại tệ nào vào ngày đó, thì giá trị sẽ theo thỏa thuận giữa Bên

được bảo hiểm và Bên bảo hiểm hiện tại hoặc nếu không có thỏa thuận đó theo phân xử trọng tài.

(c) Mức miễn thường

Nếu Đơn bảo hiểm này căn cứ vào một Mức miễn thường, hoặc Tổng Giới hạn bồi thường tại Mục 6 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm còn lại để bồi thường cho bất kỳ một hay nhiều tổn thất nào không đủ để bồi thường hết cho Bên được bảo hiểm đối với tổn thất mất chứng khoán được yêu cầu bồi thường theo Đơn bảo hiểm này, thì trách nhiệm của Bên bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này giới hạn ở khoản thanh toán cho, hoặc có lại các chứng khoán đó với số lượng có giá trị bằng số tiền có thể bồi thường theo Điều khoản bảo hiểm áp dụng của Đơn bảo hiểm này.

(d) Chứng khoán bị mất

Trong trường hợp phát sinh khiếu nại đòi bồi thường cho tổn thất mất chứng khoán được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này, trên cơ sở các điều kiện nêu dưới đây, trước hết Bên được bảo hiểm phải cố gắng thay thế những chứng khoán bị mất bằng cách sử dụng một thư đảm bảo bồi thường, Bên được bảo hiểm phải, trên cơ sở có sự đồng ý trước của Bên bảo hiểm, có được một giấy đảm bảo cho chứng khoán bị mất để được phát hành bản sao của các chứng khoán đó.

(e) Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử

Trong trường hợp Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử mà Bên được bảo hiểm sử dụng trong hoạt động kinh doanh của mình bị tổn thất hoặc thiệt hại, Bên bảo hiểm sẽ chịu trách nhiệm theo Đơn bảo hiểm này khi và chỉ khi các Phương tiện đó trên thực tế được tái tạo bởi các Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử khác cùng loại hoặc chất lượng và cho phần chi phí không cao hơn chi phí mua phương tiện trống cộng với chi phí nhân công để sao lại hoặc chép lại trên thực tế những dữ liệu mà Bên được bảo hiểm sẽ cung cấp để tái tạo Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đó, trên cơ sở Giới hạn bồi thường áp dụng.

(f) Tài sản khác

Trong trường hợp xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đối với bất kỳ tài sản nào ngoại trừ vốn nước ngoài, chứng khoán hoặc Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử, Bên bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm vượt quá giá trị tiền mặt thực tế để thay thế hoặc sửa chữa tài sản đó. Mâu thuẫn giữa Bên bảo hiểm và Bên được bảo hiểm về giá trị tiền mặt hoặc tính phù hợp của việc sửa chữa hoặc thay thế sẽ được giải quyết bằng thủ tục trọng tài.

(g) Dữ liệu điện từ/Chương trình máy tính điện tử

Trường hợp mất Dữ liệu điện tử hoặc các Chương trình máy tính điện tử, Bên bảo hiểm sẽ chịu trách nhiệm theo Đơn bảo hiểm này khi và chỉ khi Dữ liệu điện tử hoặc các Chương trình máy tính điện tử đó trên thực tế được thay thế

bởi Dữ liệu điện tử hoặc các Chương trình máy tính điện tử khác cùng loại hoặc chất lượng và sau đó là cho chi phí nhân công không cao hơn chi phí nhân công để sao hoặc chép lại trên thực tế dữ liệu hoặc các chương trình mà Bên được bảo hiểm sẽ cung cấp để sao chép Dữ liệu điện tử hoặc các Chương trình máy tính điện tử đó trên cơ sở Giới hạn bồi thường áp dụng.

Tuy nhiên, nếu không thể sao chép Dữ liệu điện tử đó và Dữ liệu điện tử đó trình bày các chứng khoán hoặc công cụ tài chính có giá trị, bao gồm các Giấy xác nhận nợ, thì tổn thất đó sẽ được định giá như được nêu tại các đoạn về Chứng khoán và Tài sản khác của mục này.

12. Hợp tác

Điều kiện tiên quyết để được bồi thường theo Đơn bảo hiểm này là Bên được bảo hiểm phải hợp tác hoàn toàn với Bên bảo hiểm và người đại diện được chỉ định của Bên bảo hiểm trong mọi vấn đề liên quan đến bất kỳ tổn thất nào được thông báo theo Đơn bảo hiểm này. Theo yêu cầu và tại mọi thời điểm và địa điểm do Bên bảo hiểm chỉ định, Bên được bảo hiểm phải cung cấp tất cả các hồ sơ liên quan để kiểm tra, bao gồm hồ sơ kiểm toán các sổ sách tài chính của Bên được bảo hiểm và thu xếp để phỏng vấn bất kỳ Nhân viên nào của mình hoặc những người khác, trong khả năng và quyền hạn có thể. Bên được bảo hiểm đồng ý lập tất cả các giấy tờ và cung cấp mọi sự hỗ trợ để đảm bảo tất cả các quyền, quyền sở hữu, quyền lợi và nguyên nhân tố tụng mà Bên được bảo hiểm có thể có đối với bất kỳ người nào hoặc tổ chức nào liên quan đến bất kỳ tổn thất nào được thông báo theo Đơn bảo hiểm này, và không làm điều gì gây phương hại đến các quyền hoặc nguyên nhân tố tụng đó.

13. Thế quyền, thu hồi và truy đòi

Các bên thống nhất rằng Bên bảo hiểm khi chi trả bất kỳ tổn thất nào theo Đơn bảo hiểm này sẽ được thay mặt Bên được bảo hiểm thực hiện tất các quyền, quyền sở hữu, quyền lợi và các nguyên nhân tố tụng của Bên được bảo hiểm liên quan đến tổn thất đó.

Trong trường hợp truy đòi sau khi bồi thường cho bất kỳ tổn thất nào theo Đơn bảo hiểm này, số tiền truy đòi, sau khi khấu trừ chi phí thực tế để có được hoặc thực hiện việc truy đòi đó nhưng không bao gồm chi phí nhân công hoặc xác minh riêng của Bên được bảo hiểm, sẽ được áp dụng theo thứ tự sau:

(a) để bồi hoàn cho Bên được bảo hiểm toàn bộ cho phần tổn thất, nếu có, vượt quá giá trị tổn thất đã chi trả theo Đơn bảo hiểm này (không tính đến giá trị của bất kỳ Mức miễn thường nào được áp dụng).

(b) số dư, nếu có, hoặc toàn bộ khoản thu đòi ròng nếu không một phần nào của tổn thất đó vượt quá giá trị tổn thất đã chi trả theo Đơn bảo hiểm này, sẽ được dùng để bồi hoàn cho Bên bảo hiểm

(c) cuối cùng, cho phần tổn thất mà Bên được bảo hiểm phải chịu do Mức miễn thường nêu tại Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm và/hoặc cho phần tổn thất được bảo hiểm theo bất kỳ Đơn bảo hiểm nào mà Đơn bảo hiểm này chỉ bảo hiểm cho phần vượt mức.

14. Bảo hiểm hoặc bồi thường khác

Các bên thống nhất rằng trong trường hợp phát sinh tổn thất, Đơn bảo hiểm này, trong phạm vi Đơn bảo hiểm này bảo hiểm cho tổn thất cũng thuộc phạm vi bảo hiểm của một Đơn bảo hiểm hoặc khoản bồi thường khác, sẽ chỉ chi trả cho các yêu cầu bồi thường (không vượt quá Tổng Giới hạn bồi thường hoặc bất kỳ Giới hạn phụ nào được áp dụng) đối với phần vượt quá giá trị của Đơn bảo hiểm hoặc khoản bồi thường khác nói trên. Là bảo hiểm vượt mức, Đơn bảo hiểm này sẽ không áp dụng hay đóng góp bồi thường cho bất kỳ tổn thất nào cho đến khi số tiền bảo hiểm của Đơn bảo hiểm hay khoản bồi thường khác đó đã được sử dụng hết.

15. Quyền sở hữu

Đơn bảo hiểm này sẽ áp dụng đối với tổn thất tài sản và tổn thất Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử và Dữ liệu điện tử thuộc sở hữu của Bên được bảo hiểm, được nắm giữ bởi Bên được bảo hiểm với bất kỳ tư cách nào hoặc Bên được bảo hiểm phải chịu trách nhiệm pháp lý. Đơn bảo hiểm này sẽ vì lợi ích riêng và vì mục đích sử dụng duy nhất của Bên được bảo hiểm có tên tại Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm.

16. Khoản khấu trừ/thông báo tổn thất trong phạm vi mức miễn thường

Bên bảo hiểm sẽ chỉ chịu trách nhiệm vượt quá Mức miễn thường nêu tại Mục 7 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm. Mức miễn thường sẽ áp dụng đối với mỗi và mọi tổn thất, bất kể số lượng tổn thất trong Thời hạn bảo hiểm.

Tại thời điểm và theo cách thức quy định tại Đơn bảo hiểm này, Bên được bảo hiểm sẽ gửi cho Bên bảo hiểm thông báo về bất kỳ tổn thất nào thuộc loại được bảo hiểm theo các điều khoản của Đơn bảo hiểm này, dù Bên bảo hiểm có phải chịu trách nhiệm đối với tổn thất đó hay không, và theo yêu cầu của Bên bảo hiểm phải nộp cho Bên bảo hiểm một bản kê vắn tắt cung cấp thông tin chi tiết về tổn thất đó.

17. Điều khoản chấm dứt

Đơn bảo hiểm này sẽ chấm dứt và có hoặc không hoàn trả phí bảo hiểm chưa được sử dụng

(a) ngay khi

(i) xảy ra bất kỳ sự kiện nào liên quan đến việc thay đổi quyền kiểm soát của Bên được bảo hiểm như quy định tại Điều kiện chung 4(a)

(ii) Bên được bảo hiểm không thông báo thay đổi tài sản hoặc quyền sở hữu cổ phiếu hoặc không tuân thủ các điều khoản quy định tại Điều kiện chung 4(b)

(iii) Bên bảo hiểm từ chối tiếp tục bảo hiểm sau khi thay đổi quyền sở hữu hoặc kiểm soát như được quy định tại Điều kiện chung 4(b)

(b) lập tức đối với bất kỳ công ty con nào của Bên được bảo hiểm khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào liên quan đến công ty con đó liên quan đến sự thay đổi quyền kiểm soát hoặc quyền sở hữu của công ty con đó như được quy định tại Điều kiện chung 4.

(c) ba mươi (30) ngày kể từ khi Bên được bảo hiểm nhận được văn bản thông báo từ Bên bảo hiểm về quyết định chấm dứt Đơn bảo hiểm này của Bên bảo hiểm. Nếu được gửi bằng thư đảm bảo trả trước và được gửi đến Địa chỉ chính của Bên được bảo hiểm, như được nêu trong Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm, thông báo đó sẽ được coi là đã được nhận khi gửi đi.

(d) ngay khi Bên bảo hiểm nhận được văn bản thông báo từ Bên được bảo hiểm về quyết định chấm dứt Đơn bảo hiểm này của Bên được bảo hiểm.

(e) tại giờ chuẩn của địa phương tại Địa chỉ chính vào ngày hết hạn ghi tại Mục 3 của Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm.

Bên bảo hiểm sẽ hoàn lại bất kỳ khoản phí bảo hiểm chưa sử dụng nào được tính toán theo tỷ lệ ngắn hạn của Phí bảo hiểm năm nếu Đơn bảo hiểm được chấm dứt theo đoạn (a) hoặc (d) của Điều kiện chung này nhưng theo tỷ lệ của Phí bảo hiểm năm nếu Đơn bảo hiểm này được chấm dứt bởi Bên bảo hiểm theo quy định tại đoạn (c) của Điều kiện chung này.

Đơn bảo hiểm này sẽ chấm dứt ngay khi sử dụng hết Tổng Giới hạn bồi thường thông qua một hoặc nhiều khoản bồi thường tổn thất theo Đơn bảo hiểm này, trong trường hợp đó, Bên bảo hiểm sẽ được hưởng toàn bộ phí bảo hiểm.

Đơn bảo hiểm này sẽ bị chấm dứt đối với bất kỳ Đại lý dịch vụ nào

(a) ngay khi bất kỳ Bên được bảo hiểm nào, hoặc bất kỳ Giám đốc hoặc cán bộ nào không cấu kết với người đó, biết được có bất kỳ hành vi không trung thực hay gian lận nào mà đối tác, Giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên của bất kỳ Đại lý dịch vụ nào như vậy phạm phải tại bất kỳ thời điểm nào đối với Bên được bảo hiểm hoặc bất kỳ người hoặc tổ chức nào khác, mà không phương hại đến tổn thất của bất kỳ tài sản nào hiện trong quá trình vận chuyển, thuộc quyền trông nom của người đó, hoặc

(b) mười lăm (15) ngày sau khi Bên được bảo hiểm nhận được văn bản thông báo từ Bên bảo hiểm về việc Bên bảo hiểm muốn chấm dứt hoặc hủy bỏ Đơn bảo hiểm này đối với người đó.

Việc chấm dứt Đơn bảo hiểm này đối với bất kỳ Bên được bảo hiểm nào sẽ chấm dứt trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất nào mà Bên được bảo hiểm đó phải chịu được phát hiện sau ngày hiệu lực của việc chấm dứt đó.

18. Khởi kiện đại lý dịch vụ hoặc khách hàng

Đơn bảo hiểm này không cung cấp bảo hiểm có lợi cho bất kỳ Đại lý dịch vụ hoặc khách hàng nào nói trên, và khi Bên bảo hiểm bồi thường cho Bên được bảo hiểm do bất kỳ tổn thất nào thông qua các hành vi gian lận hoặc không trung thực mà bất kỳ thành viên, Giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Đại lý dịch vụ hoặc khách hàng đó phạm phải, trong phạm vi của khoản bồi thường đó, Bên được bảo hiểm phải chuyển nhượng các quyền và nguyên nhân tố tụng mà Bên được bảo hiểm có thể có đối với Đại lý dịch vụ hoặc khách hàng đó do các hành động phạm phải đó cho Bên bảo hiểm, hoặc cho một trong số những Bên bảo hiểm được Bên bảo hiểm chỉ định, và Bên được bảo hiểm phải lập tất cả các giấy tờ cần thiết để đảm bảo cho Bên bảo hiểm, hoặc cho một trong số Bên bảo hiểm được Bên bảo hiểm chỉ định, các quyền được quy định tại Đơn bảo hiểm này.

19. Gian lận

Nếu Bên được bảo hiểm đưa ra bất kỳ yêu cầu bồi thường nào mà biết rõ yêu cầu bồi thường đó là sai sót hoặc không trung thực, về giá trị hoặc về phương diện khác, thì Đơn bảo hiểm này sẽ vô hiệu và mọi yêu cầu bồi thường theo đó sẽ bị tước bỏ.

20. Giải thích

Việc giải thích, diễn giải và ý nghĩa của các điều khoản, điều khoản loại trừ, các giới hạn và điều kiện của Đơn bảo hiểm này sẽ được xác định theo luật pháp Việt Nam và theo văn bản tiếng Anh khi văn bản đó có xuất hiện trong Đơn bảo hiểm này.

TỔNG GIÁM ĐỐC

S.G.P: 38 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG CÔNG NGHIỆP
Q. CẦU GIẤY - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Hồng Phong

Bảo hiểm toàn điện hoạt động ngân hàng và gian lận máy tính điện tử (BBB ECC)

Bản tóm tắt Đơn bảo hiểm

Số đơn bảo hiểm:.....

Mục 1	Bên được bảo hiểm	.....
Mục 2	Địa chỉ chính	.....
Mục 3	Thời hạn bảo hiểm	Hợp đồng bảo hiểm này được áp dụng đối với các tổn thất được phát hiện trong thời hạn bảo hiểm: Hiệu lực từ: ngày… đến ngày … Cả hai ngày đều tính. Giờ chuẩn địa phương tại nơi phát hiện tổn thất
Mục 4	Ngày hồi tố	Không giới hạn
Mục 5	Quyền lợi bảo hiểm	**Phần 1: Bảo hiểm toàn diện hoạt động ngân hàng (Gian Lận)** Điều khoản 1 – Lòng Trung Thành Điều khoản 2 –Tài sản tại địa điểm được bảo hiểm – Gian lận bên ngoài Điều khoản 3 – Tài sản đang trên đường vận chuyển – Gian lận bên ngoài Điều khoản 4 – Giả mạo và sửa chữa Điều khoản 5 – Chứng khoán và các công cụ tài chính Điều khoản 6 – Tiền giả Điều khoản 7 – Văn phòng và đồ đạc trong văn phòng Điều khoản 8 – Chi phí pháp lý **Phần 2: Gian lận máy tính và điện tử** Điều khoản 1 – Hệ thống máy tính Điều khoản 2 – Chương trình máy tính điện tử Điều khoản 3 – Dữ liệu và phương tiện điện tử Điều khoản 4 – Vi rút máy tính Điều khoản 5 – Các liên lạc điện tử và qua fax Điều khoản 6 – Chuyển dữ liệu điện tử Điều khoản 7 – Chứng khoán điện tử Điều khoản 8 – Các lệnh được thực hiện bằng giọng nói
Mục 6	Giới hạn trách nhiệm	XXXX VND

		Mỗi hoặc/và mọi tổn thất và tổng cộng trong cả thời hạn bảo hiểm (01 năm)
Mục 7	Mức miễn thường	XXXX VND cho mỗi và mọi tổn thất
Mục 8	Điều khoản bảo hiểm	KFA1981 (Sửa đổi) / LSW983 (Sửa đổi)
Mục 9	Vị trí/Giới hạn địa lý	Trên toàn thế giới, bao gồm cả Mỹ và Canada, và được định nghĩa rõ hơn trong Quy tắc bảo hiểm.
Mục 10	Phí bảo hiểm	.....
Mục 11	Các sửa đổi bổ sung	**Phần 1 – Bảo hiểm toàn diện hoạt động ngân hàng (Gian lận) (KFA81)** 1. Điều khoản Giới hạn trách nhiệm gộp cho cả thời hạn bảo hiểm 2. Điều khoản 1 - Lòng Trung Thành (sửa đổi) 3. Điều khoản 2 - Tài sản tại địa điểm được bảo hiểm – Gian lận bên ngoài (sửa đổi) 4. Điều khoản 3 - Tài sản đang trên đường vận chuyển – Gian lận bên ngoài (sửa đổi) 5. Điều khoản 4 - Giả Mạo và Sửa chữa (sửa đổi) 6. Điều khoản 5 - Chứng khoán và các công cụ tài chính (sửa đổi) 7. Điều khoản 6 - Tiền giả (sửa đổi) 8. Điều khoản tổn thất về quyền đăng ký, giới hạn phụ XXXX VND cho mỗi và mọi tổn thất cộng gộp, mức miễn thường XXXX VND cho mỗi và mọi tổn thất. 9. Điều khoản về thử nghiệm Telex 10. Điều khoản tổng Giới hạn trách nhiệm gộp với Phần 2 (Gian lận máy tính & điện tử) 11. Điều khoản mở rộng cho ngừng thanh toán, giới hạn phụ XXXX VND cho mỗi và mọi tổn thất cộng gộp, mức miễn thường XXXX VND cho mỗi và mọi tổn thất 12. Mở rộng bảo hiểm ATM đặt bên ngoài cơ sở hoạt động, giới hạn phụ XXXX VND mỗi ATM và XXXX VND mọi tổn thất cộng gộp cho tất cả ATM, mức miễn thường là XXXX VND cho mỗi ATM 13. Điều khoản về chi phí kiểm toán, giới hạn phụ XXXX VND cho mỗi và mọi tổn thất cộng gộp, mức miễn thường XXXX VND cho mỗi và mọi tổn thất 14. Sửa đổi Định nghĩa của Người được bảo hiểm 15. Đe dọa tống tiền về người hay tài sản 16. Điều khoản Chi phí chuẩn bị Yêu cầu bồi thường áp dụng cho Điều khoản bảo hiểm từ 2 đến 7, giới hạn phụ XXXX VND cho tất cả tổn thất cộng gộp cho cả

		thời hạn bảo hiểm 17. Điều kiện chung số 2: "Phát hiện tổn thất" (Sửa đổi) 18. Điều kiện chung số 3: "Thông báo tổn thất; Hồ sơ chứng minh tổn thất; Thủ tục pháp lý" (Sửa đổi) 19. Sửa đổi Định nghĩa số 9: "Nhân viên" 20. Sửa đổi Điều kiện chung số 16: "Gian lận" 21. Điều khoản bổ sung cho các Tài Sản trong tủ két sắt – Giới hạn trách nhiệm: XXXX VND cho 1 két, XXXX VND tổng cộng cho cả thời hạn bảo hiểm. Mức miễn thường: XXXX VND cho 1 két và XXXX VND cho tất cả các két đối với mỗi và mọi tổn thất 22. Điều khoản giả mạo và hành vi gian lận về mục đích vay và bằng chứng thu nhập – Giới hạn trách nhiệm: XXXX VND **Phần 2 – Gian lận máy tính và điện tử (LSW983)** 1. Điều khoản Giới hạn trách nhiệm tổng cộng cho cả thời hạn bảo hiểm 2. Điều khoản tổng Giới hạn trách nhiệm gộp với Phần 1 (Gian lận) 3. Điều khoản bảo hiểm 1- Hệ thống máy tính (sửa đổi) 4. Điều khoản bảo hiểm 2 - Chương trình máy tính điện tử (sửa đổi) 5. Điều khoản tổn thất về quyền đăng ký, giới hạn phụ XXXX VND cho mỗi và mọi tổn thất cộng gộp, mức miễn thường XXXX VND cho mỗi và mọi vụ tổn thất 6. Điều khoản mở rộng cho ngừng thanh toán, giới hạn phụ XXXX VND cho mỗi và mọi tổn thất cộng gộp, mức miễn thường XXXX VND cho mỗi và mọi tổn thất 7. Điều khoản mở rộng cho ngân hàng trực tuyến 8. Điều khoản loại trừ sử dụng thiết bị điện tử sai mục đích 9. Điều khoản Chi phí chuẩn bị yêu cầu bồi thường áp dụng cho các Điều khoản bảo hiểm từ 1 tới 10: giới hạn phụ XXXX VND cho tất cả tổn thất cộng gộp cho cả thời hạn bảo hiểm 10. Điều kiện chung số 7 "Thông báo và phát hiện tổn thất" (sửa đổi) 11. Sửa đổi Điều kiện chung số 9 "Bằng chứng tổn thất" 12. Điều khoản bổ sung hệ thống điện thoại tại các cơ sở hoạt động của khách hàng 13. Sửa đổi Định nghĩa số 5 "Thiết bị truyền thông đầu cuối" 14. Sửa đổi Định nghĩa số 6 "Hệ thống máy tính" 15. Sửa đổi Định nghĩa số 7 "Vi rút máy tính"

		16. Sửa đổi Định nghĩa số 8 "Hệ thống thông tin khách hàng" 17. Sửa đổi Định nghĩa số 9 "Hệ thống truyền thông điện tử" 18. Điều kiện chung số 19 "Gian lận" (sửa đổi) 19. Điều kiện chung số 4 "Thay đổi quyền kiểm soát Bên được bảo hiểm" (sửa đổi) **Điều khoản bổ sung áp dụng cho cả hai phần**: 1. Điều khoản bảo hiểm các Công ty con mới 2. Điều khoản cam kết thanh toán phí – 30 ngày 3. Điều khoản thời hạn giải quyết bồi thường XXXX ngày liên tục 4. Điều khoản Gian lận (Điều khoản mở rộng bảo hiểm cho hành vi mạo danh lừa đảo), giới hạn phụ VND XXXX 5. Điều khoản kiểm soát khiếu nại 6. Điều khoản Định nghĩa tổn thất 7. Điều khoản cấm vận 8. Điều khoản không trốn tránh 9. Điều khoản tranh chấp
Mục 12	Công ty bảo hiểm	

Ngày:
Đại diện cho Bên bảo hiểm

Ngày:
Đại diện cho Bên được bảo hiểm